



**BRITISH VIETNAMESE
INTERNATIONAL
SCHOOL**
HO CHI MINH CITY
A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL



Be Ambitious

Primary

Parent Handbook





A NORD ANGLIA EDUCATION SCHOOL

BVIS-A Nord Anglia Education School

In February 2015 the BIS Group of Schools merged with Nord Anglia Education. This means that BVIS is now part of a larger group of 42 schools worldwide.

Being part of such a premium group gives our school significant advantages:

- Recruiting outstanding teachers
- Investing in excellent training for all our staff
- Worldwide support and monitoring of the learning process
- Results that far exceed global and UK averages
- Curriculum enhancement including the Juilliard programme for performing arts
- A global campus for connecting with thousands of teachers and students worldwide
- Being ambitious in our expectations for our students, communities and family of schools

BVIS-Thành viên của Tổ chức Giáo dục Nord Anglia

Vào tháng 2 năm 2015 hệ thống các trường Quốc Tế BIS đã sát nhập với Hiệp hội giáo dục Nord Anglia. Điều này đồng nghĩa với việc trường BVIS là thành viên của một tổ chức giáo dục lớn gồm 42 trường có mặt ở khắp nơi trên thế giới.

Là thành viên của tổ chức này, BVIS mang lại cho học sinh của mình những lợi ích đặc biệt như:

- Những giáo viên xuất sắc
- Những khóa đào tạo nghề nghiệp ưu tú dành cho các giáo viên và nhân viên
- Hỗ trợ từ các trường thành viên trên toàn thế giới và giám sát quá trình học tập
- Kết quả vượt xa mức trung bình ở Anh và thế giới
- Chương trình giảng dạy được nâng tầm ví dụ như chương trình học của trường nghệ thuật Juilliard đối với môn múa và kịch nghệ
- Ngôi trường toàn cầu kết nối với Đội ngũ giáo viên xuất sắc và học sinh trên thế giới
- Cơ hội và triển vọng lớn đối với học sinh, cộng đồng và gia đình của Nhà trường



Welcome to BVIS Primary School

A very warm welcome to the British Vietnamese International School, Ho Chi Minh City.

The purpose of this Primary Parent Handbook is to provide essential information about school routines and expectations. Please take some time to read through the information so that you will be better placed to support your child at school. If you still have unanswered questions after reading the booklet, feel free to approach me or my colleagues directly and we will do all that we can to clarify things for you.

Learning is a collaborative activity with children receiving help and support from a variety of places. Your continued interest, involvement and support are essential for the on-going development of your child and will be very much welcomed and appreciated by the school.

We understand that starting a new school is daunting for many children. Please be assured that we will do all that we can to make your child feel comfortable in school and to help them settle in quickly.

The British Vietnamese International School is part of Nord Anglia Education and you can be confident in your choice of school. We feel very proud of the educational opportunities available to our students and we are sure your child's time with us will be happy and successful.

I look forward to meeting you in due course.

Rosy Clark
Primary Headteacher
British Vietnamese International School





The core benefits of studying in a bilingual school

In an increasingly globalised world speaking two languages, rather than just one, has obvious practical benefits linked to job opportunities and higher income potential. However, in recent years, scientists have begun to show that the advantages of bilingualism are even more significant than being able to converse with a wider range of people. Being bilingual, it turns out, has a profound effect on the brain and can make you smarter.

These benefits of being bilingual can be summarised as:

- Increased Mental Processing Capacity - this means people can handle more tasks at the same time and do them more quickly. This gives more avenues for thought and better problem-solving capacity.
- Greater Information Processing Control – this means bilingual people are better able to sort out relevant information from irrelevant information. This means they can focus better and be more effective thinkers and decision-makers.
- Improved Memory – this allows people to work with greater amounts of information which expands their knowledge-base and understanding
- Increased Mental Flexibility – this means people are able to see a wider range of interpretations of information and can see the world from different perspectives
- Greater Metalinguistic Awareness – this contributes to greater sensitivity in inter-personal communications
- Improved Mental Health – there is scientific evidence which demonstrates that being bilingual slows down mental decline by two to four years

These benefits are taken from the book ‘Excellence in Bilingual Education’ written by Peeter Mehisto. The book (ISBN 978-1-107-61828-2) is published by Cambridge University Press.

Learn More About Bilingualism:

www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html



Lợi ích của việc học tập trong môi trường giáo dục hai ngôn ngữ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, khả năng sử dụng hai ngôn ngữ mang lại những lợi ích thực tế gắn liền với cơ hội việc làm và tiềm năng thu nhập cao. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các nhà khoa học bắt đầu chỉ ra những ưu điểm vượt trội của khả năng sử dụng hai ngôn ngữ ngoài lợi thế về mặt giao tiếp. Việc học và sử dụng hai ngôn ngữ có tác động tích cực đến não bộ và có thể khiến con em của Quý vị trở nên thông minh hơn.

Những lợi ích của việc sử dụng hai ngôn ngữ có thể được tóm tắt như sau:

- Gia tăng khả năng xử lý của hệ thần kinh - điều này cho phép con người đảm đương nhiều nhiệm vụ cùng lúc và hoàn thành công việc một cách nhanh chóng. Khả năng này còn giúp mở ra nhiều hướng suy nghĩ và tăng khả năng giải quyết vấn đề một cách hiệu quả.
- Kiểm soát việc xử lý thông tin tốt hơn - người sử dụng hai ngôn ngữ có khả năng chặt lọc, sắp xếp thông tin hiệu quả hơn. Điều này có nghĩa là họ có khả năng tập trung cao hơn cũng như có thể suy nghĩ và đưa ra quyết định hiệu quả hơn.
- Cải thiện trí nhớ - điều này cho phép người sử dụng hai ngôn ngữ làm việc với một lượng thông tin lớn hơn, góp phần mở rộng hiểu biết và kiến thức căn bản của họ.
- Gia tăng sự linh hoạt trí óc - người sử dụng hai ngôn ngữ có khả năng phân tích thông tin từ nhiều hướng và luôn nhìn thế giới dưới nhiều góc độ khác nhau.
- Nhận thức ngôn ngữ tốt hơn - khả năng này giúp tăng độ nhạy bén và khả năng xử lý tình huống trong giao tiếp.
- Cải thiện sức khỏe trí óc - khoa học đã chứng minh việc sử dụng hai ngôn ngữ sẽ làm chậm tiến trình lão hóa của não bộ trong vòng từ 2 đến 4 năm.

Những lợi ích này được trích từ quyển 'Tinh hoa của nền giáo dục song ngữ' của Peeter Mehisto. Sách (ISBN 978-1-107-61828-2) do Nhà xuất bản Trường Đại học Cambridge ấn hành.

Để tìm hiểu thêm về chủ đề giáo dục hai ngôn ngữ, vui lòng truy cập:

www.latimes.com/health/la-he-bilingual-brain-20110227-story.html





BVIS Mission Statement

The British Vietnamese International School seeks to provide an outstanding education through dual language instruction in English and Vietnamese. All students will become independent learners by means of enquiry, reflection and perseverance. At BVIS we act with integrity and treat one another with respect, learning together as responsible global and Vietnamese citizens.

BVIS achieves its mission by:

- Nurturing Vietnamese language proficiency in formative years.
- Ensuring the early acquisition of English.
- Protecting and celebrating Vietnamese cultural customs and traditions.
- Making secure a sense of Vietnamese place and history.
- Fostering universal values such as personal integrity, respect for others and care for community and global issues.
- Nurturing independent learners who are: enquirers, proactive, responsive, creative, collaborative, reflective, flexible, enterprising and able to persevere.
- Achieving true bilingual proficiency upon graduation.

Sứ mệnh của trường BVIS

Trường Quốc tế BVIS mang lại một nền giáo dục ưu việt với hai ngôn ngữ Anh và Việt. Tất cả học sinh BVIS sẽ trở thành những cá nhân có khả năng học tập một cách độc lập thông qua việc không ngừng tìm tòi, suy ngẫm và phát huy tính kiên trì. Tất cả các thành viên của BVIS luôn đối xử trung thực, tôn trọng lẫn nhau và cùng nhau học hỏi với tư cách là những công dân Việt Nam và toàn cầu có trách nhiệm.

BVIS sẽ thực hiện sứ mệnh của mình bằng cách:

- Nuôi dưỡng và trau dồi tiếng Việt từ những năm đầu đời.
- Tạo mọi điều kiện để học sinh sớm thông thạo tiếng Anh.
- Giữ gìn và tôn vinh văn hóa và phong tục truyền thống Việt Nam.
- Nâng cao lòng tự hào về cội nguồn và lịch sử dân tộc Việt Nam.
- Phát huy các giá trị cốt lõi như tính chính trực, tôn trọng nhau, quan tâm đến cộng đồng và các vấn đề toàn cầu.
- Nuôi dưỡng tính độc lập, trách nhiệm, năng động, sáng tạo, đoàn kết, thích ứng, linh hoạt, can đảm và có tính kiên trì.
- Thông thạo cả hai ngôn ngữ sau khi tốt nghiệp.





General information

The placement of a child in a specific class is normally dependent on date of birth. An interview/test to assess a child's language competency and academic potential in a dual language environment is required for all children.

All children are catered for by a differentiated curriculum. Activities are matched to the child's abilities and all children are encouraged to meet challenges with confidence. This means that some children may be working at a lower or higher level than the other children in the class.

Class sizes are small and there are teaching assistants in classrooms thus allowing children to receive individual attention when it is required.

Thông tin tổng quát

Học sinh được xếp lớp theo độ tuổi trên giấy khai sinh. Các em sẽ tham dự một buổi phỏng vấn hoặc làm bài kiểm tra đánh giá khả năng học tập bằng cả hai ngôn ngữ.

Học sinh được dạy theo một chương trình học linh động. Các hoạt động được thiết kế phù hợp với khả năng của trẻ và khuyến khích các em tự tin vượt qua thử thách. Vì thế, một số em có thể học ở cấp độ thấp hơn hoặc cao hơn so với các bạn cùng lớp.

Sĩ số học sinh được giới hạn cùng với sự hỗ trợ của đội ngũ trợ giảng tạo điều kiện cho giáo viên quan tâm chăm sóc mỗi học sinh khi cần thiết.

EAL (English as an Additional Language)

English as an Additional Language (EAL) support is offered at BVIS. Parents of children requiring this help will be consulted, but if the school decides that a child needs this extra help then it will be compulsory. This need is continually assessed and may be reduced during the school year.



EAL (Tăng cường tiếng Anh)

Trường BVIS có mở các lớp Tăng cường tiếng Anh (EAL). Các phụ huynh có nhu cầu cho trẻ tham gia các lớp học này sẽ được Nhà trường tư vấn thêm. Tuy nhiên, nếu qua kết quả kiểm tra, Nhà trường nhận thấy học sinh cần được hỗ trợ thêm thì đây sẽ là yêu cầu bắt buộc. Học sinh tham gia các lớp EAL sẽ được kiểm tra thường xuyên và số buổi học có thể giảm dần trong năm.

VS (Vietnamese Support)

Vietnamese Support is also provided at BVIS for those children requiring extra support with their reading and writing in Vietnamese.

VS (Hỗ trợ tiếng Việt)

Trường BVIS cũng mở các lớp hỗ trợ tiếng Việt (VS) nhằm hỗ trợ những học sinh cần nâng cao khả năng đọc và viết bằng tiếng Việt.

LS (Learning Support)

The British Vietnamese International School encourages all children to develop their full potential but recognises that some children progress at different rates to their peers. These children may require an Individual Education Plan to be written for them to break the learning down into small achievable goals. The school has a Learning Support department to oversee this programme.

Parents will be consulted if a child is experiencing particular difficulties and an Individual Education Plan will be written for the child specifically to address their needs.

Children will normally proceed to the next class at the beginning of each school year.

LS (Hỗ trợ học tập)

Trường BVIS khuyến khích tất cả học sinh phát huy khả năng của mình một cách toàn diện nhưng cũng hiểu rằng một số trẻ sẽ có tiến độ phát triển khác biệt so với các bạn đồng lứa. Một Kế hoạch Học tập riêng có thể được biên soạn cho những học sinh này để chia nhỏ chương trình học thành những mục tiêu nằm trong khả năng tiếp thu của các em. Nhà Trường có một phòng Hỗ trợ Học tập để giám sát chương trình này.

Phụ huynh sẽ được tư vấn nếu con em mình gặp khó khăn trong việc học và một Kế hoạch Học tập sẽ được soạn riêng để đáp ứng nhu cầu học tập của từng trẻ.

Thông thường, học sinh sẽ tiếp tục bậc học tiếp theo vào đầu mỗi năm học.



School uniform

The uniform is a means of showing our identity and pride in our school to the wider community as well as being practical school wear. All children are expected to wear the school uniform every day.

Children must wear sensible black leather shoes or closed toed sandals and these should be without laces for the younger children. We do not allow novelty shoes with flashing lights, squeaking noises or shoes which have the roller ball facility. In addition to this, all children must wear either white, black or grey ankle high socks and all children with long hair must have it tied back with either a red, blue or maroon soft hair band. No bandana style head bands or hair accessories which include hard bobbles are to be worn. Hard Alice bands should not be worn. Parents should endeavour to use hair accessories which are based on school colours. If in doubt, please see your child's class teacher.

Children must always wear school uniform hats when they are outside to protect them from the sun. BVIS has a 'no hat – no play' policy.



Đồng phục Trường

Đồng phục là cách thể hiện bản sắc và niềm tự hào về Trường đối với cộng đồng; đồng thời đây cũng là trang phục bắt buộc khi đến trường. Khi đi học, tất cả học sinh đều phải mặc đồng phục.

Các em phải mang giày da màu đen hoặc giày xăng đan che kín ngón chân. Đối với học sinh nhỏ, phụ huynh nên mua giày không có dây. Nhà trường không cho phép các em mang các kiểu giày mới lạ có đèn nhấp nháy, âm thanh hoặc có đỉnh bánh xe. Ngoài ra, tất cả học sinh phải mang vớ ngắn trên mắt cá chân màu trắng, đen hoặc xám và tất cả học sinh để tóc dài phải cột tóc gọn gàng ở phía sau bằng dây buộc tóc mềm màu đỏ, xanh dương hoặc đỏ sẫm. Học sinh không được quấn khăn hoặc mang phụ kiện trên tóc, bao gồm cả các loại dây buộc tóc có hạt cứng và băng đô cứng. Phụ huynh nên cho các em sử dụng phụ kiện tóc đồng màu với đồng phục của Trường. Khi có thắc mắc liên quan đến vấn đề đồng phục, Quý vị vui lòng liên hệ với giáo viên chủ nhiệm của học sinh.

Học sinh phải luôn đội nón của Trường khi ra ngoài để bảo vệ bản thân khỏi ánh nắng mặt trời. Trường có quy định "không đội nón – không được ra sân".





PE Kit / Swimming

From Y1, children must change into their PE kit for any physical activity and it is their responsibility to ensure it is in school for these sessions. They require sports shoes for outdoor PE. The class teachers will inform you of the PE timetable. Children will change back into school uniform after PE.

Please label your child's school uniform with his/her name including underwear, swimwear and towels. A 'Lost and Found' room is located on the second floor of the Primary wing of the building. Remember to keep checking your labelling as it may wear off with washing.

Đồ thể dục/đồ bơi

Từ Lớp 1, học sinh phải thay đồng phục thể dục khi tham gia tất cả các hoạt động thể chất và các em có trách nhiệm mang theo đồng phục thể dục khi tham gia các tiết học này. Trẻ phải mang giày thể thao trong giờ Thể dục ngoài trời. Giáo viên chủ nhiệm sẽ thông báo cho phụ huynh về thời khóa biểu môn Thể dục. Sau giờ học Thể dục, học sinh sẽ mặc lại đồng phục Trường.

Xin vui lòng thêm/ghi tên học sinh vào đồng phục, bao gồm đồ bơi, đồ lót và khăn tắm. Phòng giữ đồ thất lạc được đặt tại lầu 2 khối Tiểu học. Vui lòng kiểm tra tên viết trên áo thường xuyên vì tên của học sinh có thể bị phai màu sau nhiều lần giặt.

Valuables

We strongly recommend that children should not bring jewellery, money or items of value to school.

The school accepts no responsibility for the loss or breakage of any of the children's personal belongings.

If the child usually wears earrings, for safety reasons please ensure that suitable studs replace these while s/he is attending school. No looped or dangling earrings are permitted. The PE department may require the removal or suitable covering of studs in PE lessons for safety reasons.

For further information about uniform, please do not hesitate to ask the office staff.

Tu trang

Chúng tôi khuyến cáo học sinh không nên mang đồ trang sức, tiền hay các vật dụng có giá trị đến Trường.

Nhà trường không chịu trách nhiệm cho bất kỳ mất mát hoặc hư hỏng nào xảy ra với đồ dùng cá nhân của các em.

Vì lý do an toàn, nếu học sinh thường đeo hoa tai, phụ huynh vui lòng cho các em đeo loại hoa tai nhỏ có chốt vặn khi đi học. Học sinh không được đeo hoa tai dạng vòng hoặc dạng dài. Giáo viên Thể dục có thể yêu cầu học sinh cất giữ hoặc dán băng cá nhân che kín hoa tai trong giờ Thể dục để đảm bảo an toàn cho các em.

Để biết thêm thông tin về đồng phục, vui lòng liên hệ văn phòng Trường.

The school year

The school year is divided into three terms: Term 1 from August to December, Term 2 from January to March and Term 3 from April to June.

If parents have to take their children out of school during term time then they must seek permission, in advance, in writing from the Headteacher.

For further details, please refer to the school calendar on the BVIS website: www.bvisvietnam.com > parents > academic calendar

Năm học

Mỗi năm học có ba học kỳ: Học kỳ 1 từ tháng 8 đến tháng 12, Học kỳ 2 từ tháng 1 đến tháng 3 và Học kỳ 3 từ tháng 4 đến tháng 6.

Trong suốt niên học, phụ huynh muốn cho con nghỉ học phải có thư đồng ý trước của Trưởng khối Tiểu học.

Để biết thêm chi tiết, xin vui lòng tham khảo lịch học trên trang web của trường BVIS:

www.bvisvietnam.com > Phụ huynh > lịch năm học.





The beginning of the school day

School starts at 8:25 a.m for Primary students. Children are expected to attend every day and to be in school for the beginning of the session.

Parents and drivers need to be aware of the traffic on the streets outside the school. They must minimise congestion by dropping children in the designated ‘pull-in zones’. No vehicle should park or wait for an extended period of time near to the school gates, nor should it block the pavements or local residents’ driveways. Please use the school’s designated parking areas or leave your vehicle in a neighbouring road.

All parents, nannies and drivers must follow and respect the instructions of the guards on duty who are acting for the safety of the children.

There are staff on duty in the playground from 7:50 a.m. to supervise the children. Parents or a responsible adult must remain with children who arrive at school before this time.

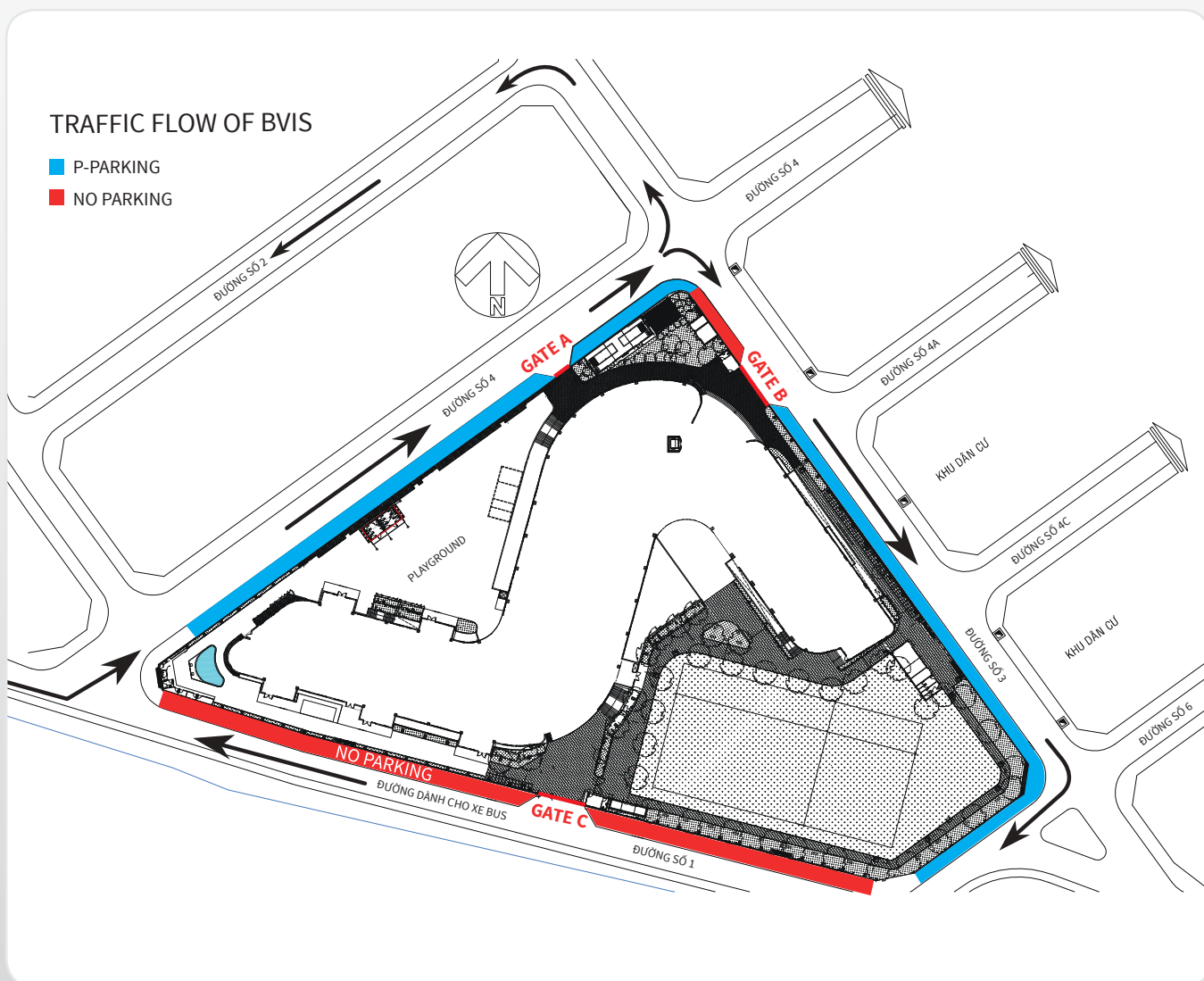
Giờ vào học

Học sinh Tiểu học vào học lúc 8:25 sáng. Các em cần đi học đều đặn và đến Trường đúng giờ.

Quý phụ huynh và tài xế cần tuân theo các chỉ dẫn giao thông bên ngoài khuôn viên Trường. Vui lòng hạn chế tối đa việc gây ùn tắc giao thông bằng cách cho các em xuống xe đúng “vị trí dừng”. Các phương tiện giao thông không nên đậu và đỗ xe trước cổng Trường quá lâu cũng như không nên cản trở giao thông trên vỉa hè hoặc trước lối đi của các hộ xung quanh. Quý vị vui lòng đậu xe tại các khu vực đậu xe cho phép của Trường hoặc đậu ở những con đường lân cận.

Quý phụ huynh, người trông trẻ và tài xế nên tuân theo các hướng dẫn của bảo vệ để đảm bảo sự an toàn cho các em học sinh.

Trường có sắp xếp nhân viên trực ở sân chơi từ 7:50 sáng để giám sát học sinh. Phụ huynh hoặc người phụ trách đưa đón học sinh phải ở lại trông các em trong trường hợp học sinh đến Trường sớm hơn 7:50.





Lateness

The register is taken before classes start at the beginning of the morning and afternoon sessions. A note is made on the register to indicate late comers. Late comers need to immediately report to the school office to collect a late slip which is then taken by the child to their class teacher.

The Headteacher will become involved with those who are frequently late to school.

If you know in advance that your child is going to be late or needs to leave school early on a particular day, then a message should be sent to the school the day before.

Đi trễ

Việc điểm danh học sinh thường tiến hành lúc bắt đầu giờ học buổi sáng và buổi trưa. Học sinh đi trễ sẽ được ghi vào sổ điểm danh. Nếu học sinh đến trễ, vui lòng đến văn phòng Trường nhận giấy báo trễ để nộp cho giáo viên chủ nhiệm khi vào lớp.

Trường khối Tiểu học sẽ can thiệp xử lý những trường hợp thường xuyên đi trễ.

Nếu biết trước học sinh sẽ đến trễ hoặc cần đón sớm, Quý vị vui lòng thông báo cho Nhà trường một ngày trước đó.

Absence procedure

On the day of an absence:

Before 8.30 am. please inform the office, either by phone or email, that your child(ren) will not be attending school. A suitable reason must be given to the staff together with specific symptoms if your child(ren) are sick.

If no reason is given for your child(ren's) absence, then they will receive an unauthorised absence mark in the register for the days that they do not attend school, until we receive notification from home. Office staff will contact you on the first day of absence.

When possible, it would be helpful to indicate for how long you expect your child(ren) to be absent.

Quy trình xin nghỉ học

Vào ngày học sinh nghỉ học:

Quý phụ huynh vui lòng thông báo cho văn phòng qua điện thoại hoặc email trước 8:30 sáng về việc học sinh sẽ không đến Trường vào ngày hôm đó. Quý vị cần thông báo lý do xin nghỉ cũng như các triệu chứng cụ thể của học sinh nếu học sinh bị ốm.

Nếu học sinh nghỉ học không có lý do, các em sẽ bị điểm danh 'nghỉ học không phép' cho đến khi Nhà trường nhận được thông báo từ gia đình. Nhân viên văn phòng sẽ liên lạc với phụ huynh ngay ngày đầu tiên học sinh nghỉ học không lý do. Phụ huynh vui lòng thông báo trước về thời gian nghỉ học của các em nếu có thể để Nhà trường tiện theo dõi.

On returning from an absence

All children must only return to school if they are fully well or have been deemed fit to return to school by a doctor.

A letter should be given or a note placed in the Communication Book if notification has not already been provided.

Children who return to school with a medical certificate, should bring the certificate to the office. The office staff will take a photocopy of it and file it in the child's personal folder in the office.

Any child returning from illness but still showing clear symptoms will be immediately sent to the nurse.

Khi đi học lại

Học sinh chỉ được phép quay lại Trường khi đã hoàn toàn khỏe mạnh hay được sự cho phép của bác sĩ.

Phụ huynh vui lòng gửi thư hoặc ghi chú vào Sổ liên lạc cho giáo viên nếu gia đình vẫn chưa thông báo cho Nhà trường lý do nghỉ học của học sinh.

Học sinh được chứng nhận sức khỏe khi đi học lại phải mang giấy chứng nhận gửi đến văn phòng. Nhân viên văn phòng sẽ giữ một bản sao để lưu lại trong hồ sơ của học sinh.

Những học sinh trở lại Trường sau khi nghỉ ốm nhưng vẫn còn triệu chứng bệnh sẽ được đưa đến phòng Y tế ngay lập tức.

Keeping the school informed

Whenever possible, medical and dental appointments should be made outside of school hours so as not to disrupt the children's lessons. If this is not possible, please advise the school of any appointments made.

Thông tin liên lạc với nhà trường

Để không làm gián đoạn việc học của các em, Quý phụ huynh nên sắp xếp lịch khám bệnh và chữa răng ngoài giờ học ở Trường khi có thể. Trong trường hợp bất khả kháng, Quý vị vui lòng thông báo cho Nhà trường về lịch khám của các em.





End of school

The Primary school day finishes at 3:05 p.m.

At the end of the school day parents, drivers and nannies are requested to collect their child from the designated areas. Everyone collecting a child must have the child's swipe card.

If someone collecting the child has forgotten the card then parents, drivers, nannies will be required to sign in as a visitor as described in the security procedures below. Before leaving the premises, a note from the school office must be collected.

We want your children to remain as safe as possible at this time and they will only be allowed to leave the premises with an authorised adult or Secondary school sibling who has the child's swipe card.

A child will not be allowed to go home with another parent unless the school has been informed and authorised to do this in writing.

If you have more than one sibling in school, then older siblings in Year 3 and above should go to their youngest sibling's classroom.

Giờ về

Giờ học của học sinh khối Tiểu học kết thúc vào lúc 15:05 chiều.

Vào giờ ra về, Quý phụ huynh, tài xế và người giữ trẻ được yêu cầu đón học sinh trong khu vực được chỉ định. Người đến đón phải mang theo thẻ đưa đón học sinh.

Nếu người đến đón học sinh quên mang theo thẻ, phụ huynh, tài xế và người giữ trẻ sẽ được yêu cầu ký tên vào sổ an ninh theo đúng thủ tục an ninh ở trang tiếp theo. Trước khi rời khỏi Trường, người đón phải liên hệ với văn phòng để nhận "giấy đón học sinh".

Để giữ an toàn tuyệt đối cho học sinh, các em chỉ được phép ra khỏi Trường với người lớn hoặc anh chị của mình ở khối Trung học, người giữ thẻ đưa đón của các em.

Học sinh không được phép ra về với phụ huynh khác, trừ khi Nhà trường đã được thông báo và có thư cho phép của phụ huynh.

Nếu phụ huynh có hơn hai con học tại Trường thì các học sinh lớn hơn (từ Lớp 3 trở lên) sẽ đến lớp học của người em nhỏ nhất để chờ phụ huynh đến đón.

Pick-up from school

As you are aware, the school works very hard to ensure the safety of your children. However, the school is expanding and as a result teachers, leaders and administration staff have many obligations, are very busy and do not have time to supervise children at the end of the day. As a result, we would appreciate your cooperation to ensure that arrangements are made to collect your children promptly from school. We will

track students who are not being collected at the correct time at the end of the school day, from a school trip or from a school fixture. A letter will be sent to each parent on the first violation that describes appropriate protocols for picking up your child. If there are repeated violations, a meeting will be arranged with the Head of Primary or Head of Secondary in order to resolve the issue. In order to ensure the safety of your children, the school will follow the following procedure for away fixtures or trips:

- All students will be returned immediately to the school at the end of a fixture/trip, unless:
 - parents/guardians are present at the agreed time, then the student can leave with them
 - permission is given for another parent/guardian to take their child home and they arrive on time to collect the child (If a fixture finishes early, then the teacher will wait until the published finish time).
- Students will not be dropped off on route

Đón học sinh từ Trường

Như quý vị biết, Nhà trường rất nỗ lực để đảm bảo mang lại sự an toàn cho con của Quý vị. Tuy nhiên cùng với sự phát triển của Trường, các giáo viên, quản lý và nhân viên ngày càng bận rộn trong việc thực hiện các nhiệm vụ của mình và không thể chỉ dành thời gian sau giờ học để giám sát các em chưa được Phụ huynh tới đón. Do đó, chúng tôi sẽ rất biết ơn sự hợp tác của Quý vị trong việc sắp xếp để đảm bảo các em được đón về ngay sau giờ tan học. Chúng tôi sẽ ghi lại những trường hợp học sinh không được đón đúng giờ sau giờ học, sau chuyến dã ngoại hoặc sau các hoạt động của Trường. Nhà trường sẽ gửi thư cho từng phụ huynh giải thích về cách Trường xử lý vi phạm lần đầu về quy định đón các em. Nếu Quý vị vẫn lặp lại vi phạm, Quý vị sẽ được sắp xếp để tham dự buổi họp cùng Trường khối Tiểu học hoặc Trung học để giải quyết vấn đề. Để đảm bảo sự an toàn của các em, Trường sẽ tuân theo quy trình như sau về những hoạt động hoặc các chuyến dã ngoại của Trường:

Quy trình đón học sinh sau những hoạt động và các chuyến dã ngoại của Trường:

- . Tất cả học sinh sẽ được đưa về Trường ngay sau khi kết thúc các hoạt động/chuyến dã ngoại trừ khi:
 - Phụ huynh/người giám hộ có mặt vào thời điểm đã thỏa thuận, học sinh sẽ về cùng Phụ huynh/người giám hộ
 - Phụ huynh ủy quyền cho một Phụ huynh/người giám hộ khác đón các em về nhà và Phụ huynh/người giám hộ đó phải đến đúng giờ (Nếu các hoạt động kết thúc sớm, giáo viên sẽ đợi Quý vị đến thời gian đã được công bố)
- . Học sinh sẽ không được đón giữa đường

Change of details

We need to have up to date details of your email and postal addresses and telephone numbers, including emergency contacts. We will check your details at the beginning of each school year but if there are changes during the year, please inform the school office.

Much of our information is sent to you via email so it is important that all your details are up to date.



Thay đổi thông tin liên lạc

Chúng tôi cần cập nhật thông tin chi tiết về địa chỉ nhà, email và số điện thoại liên lạc, bao gồm cả địa chỉ liên lạc trong trường hợp khẩn cấp. Chúng tôi sẽ kiểm tra thông tin chi tiết của Phụ huynh vào đầu mỗi năm học. Tuy nhiên, nếu có bất kỳ sự thay đổi nào trong năm, xin vui lòng thông báo cho văn phòng Trường.

Rất nhiều thông tin của Nhà trường được gửi qua email vì thế việc cập nhật tất cả thông tin liên lạc của Quý vị là rất quan trọng.

Security procedures on entering and leaving school

During a normal working week the purpose of gate control is to ensure the safety of children and staff at school as well as the protection of school buildings and property. Guards should be entirely satisfied that each person who enters the school ground has a valid reason for doing so.

Between the hours of 9:00am and 2:30pm, parents will be requested to wear a parent visitor badge so that staff know there is good reason for them to be on site.

Thủ tục an ninh khi vào và ra khỏi trường

Mục đích của việc kiểm soát tình hình ra, vào Trường là để đảm bảo an toàn cho học sinh và nhân viên ở Trường cũng như bảo vệ cơ sở vật chất của Trường. Đội bảo vệ sẽ yên tâm hơn khi hiểu rõ lý do ra, vào trường của từng người.

Từ 9 giờ sáng đến 2 giờ 30 phút chiều, Phụ huynh sẽ được yêu cầu đeo thẻ dành cho khách tham quan để các nhân viên biết rằng Quý vị có lý do chính đáng khi vào Trường

Beginning of a week day

No visitors before 7:50 a.m. unless by prior arrangement.

Thời gian liên hệ buổi sáng

Trừ khi có hẹn riêng trước, khách mời vui lòng đến trường sau 7:50 sáng.

End of a week day

1. No entrance by visitors after 5:30 p.m. unless by prior arrangement.
2. No entrance by parents/students after 6:00 p.m. unless participating, watching or collecting from a school authorised event.

Buổi chiều

1. Trừ khi có hẹn riêng trước, khách mời vui lòng không đến Trường sau 5:30 giờ chiều.
2. Quý phụ huynh/học sinh vui lòng không đến Trường sau 6 giờ chiều, trừ khi có sự kiện do Trường tổ chức và phụ huynh được mời đến Trường tham gia, xem hay đón học sinh.

Weekends

1. School is closed to visitors, children and parents throughout the weekend.
2. Gate control may be relaxed for approved activities like social events. During all of these events the duty of care for the children lies with the parents, not the school.
3. Gate control can only be relaxed with the advance written approval of the Headteacher.

Ngày cuối tuần

1. Trường không mở cửa cho khách, học sinh và Phụ huynh trong suốt những ngày cuối tuần.
2. Cổng bảo vệ có thể mở cho các em học sinh và Phụ huynh vào tham gia hoạt động đã được cho phép như các sự kiện xã hội. Khi tham gia các sự kiện này, Phụ huynh hoàn toàn chịu trách nhiệm chăm sóc, trông nom học sinh.
3. Cổng bảo vệ có thể mở khi có thư đồng ý trước của Trường khỏi Tiểu học.



Entrance and exit procedures

1. **Students:** Only children in school uniform will be allowed access unchallenged.
2. **Parents/nannies/drivers:** All parents are issued with a bar code swipe card, including a photograph of the child, for access to school. Use of the bar coded swipe cards is required or parents must sign in as a visitor. Cards should be swiped on the way in and on the way out. Guards will check photographs match the children for families they do not know personally.
3. **All visitors (including parents without swipe cards):** Exchange a personal ID card (such as driving licence) for a Visitor Pass at the gate.

Thủ tục ra, vào Trường

1. **Học sinh:** Chỉ có học sinh mặc đồng phục Trường mới có thể vào Trường mà không bị hỏi lý do.
2. **Phụ huynh/Người giữ trẻ/tài xế:** Tất cả Phụ huynh đều được cấp thẻ đưa đón có hình học sinh để ra vào Trường. Phụ huynh vào cổng bằng cách dùng thẻ hay ký tên như khách tham quan. Thẻ phải được đặt lên máy kiểm tra khi ra vào cổng. Bảo vệ sẽ kiểm tra hình trên thẻ của học sinh để nhận diện.
3. **Khách tham quan (bao gồm phụ huynh không có thẻ đưa đón):** tại cổng trường, bảo vệ sẽ kiểm tra và giữ thẻ chứng minh nhân dân hay bằng lái xe của khách và đưa thẻ ra, vào dành cho khách tham quan.

School buses

The school provides bus services to and from many districts. The buses are fitted with seat belts and all staff and students are required to use them. School buses are not allowed to move until all children are wearing seat belts. There is an escort on each bus who has a mobile telephone in case of an emergency. If you require further details about the school bus service, please contact the school office staff.

Xe buýt của Trường

Nhà trường cung cấp dịch vụ xe buýt đưa đón cho các em học sinh tại một số quận trong thành phố. Xe buýt được trang bị dây an toàn và tất cả nhân viên lẫn học sinh đều được yêu cầu thắt dây an toàn khi lên xe. Xe buýt không được phép di chuyển cho đến khi tất cả học sinh đã thắt dây an toàn. Nhân viên trên mỗi xe buýt có mang điện thoại di động để tiện liên lạc trong trường hợp khẩn cấp. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ xe buýt của Trường, vui lòng liên hệ văn phòng Trường.



Snacks

All students are supplied with a mid-morning snack. This consists of fruit or a small carbohydrate snack and a drink – juice, milk or water.

We provide healthy snacks and lunches so no sweets, extra food or drinks are to be brought to school.

Ăn nhẹ

Tất cả học sinh được phục vụ bữa ăn nhẹ vào giữa buổi sáng gồm trái cây hoặc thức ăn nhẹ và nước trái cây, sữa hoặc nước lọc.

Trường cũng cung cấp thức ăn nhẹ và ăn trưa tốt cho sức khỏe trẻ nhỏ, vì vậy học sinh không mang theo bánh kẹo, thức ăn hoặc thức uống vào trường.

Lunch

BVIS provides a set lunch for all Primary students as part of the fee structure. Menus are published in advance. To access the lunch menus please go to:

www.bvisvietnam.com > parents > lunch menus

Children eat their lunch in the dining hall. There are staff on duty during both snack and lunchtimes. Children are expected to be independent at these times, but staff also encourage all children to try the food available and to eat their whole meal.

Ăn trưa

Trường BVIS phục vụ bữa trưa cho tất cả học sinh khối Tiểu học. Tiền ăn trưa đã được bao gồm trong học phí. Thực đơn sẽ được cập nhật trước trên mạng. Để xem thực đơn, Quý vị vui lòng truy cập:

www.bvisvietnam.com > phụ huynh > thực đơn ăn trưa

Học sinh ăn trưa tại phòng ăn của Trường. Nhà trường luôn sắp xếp nhân viên trực vào giờ ăn nhẹ và giờ ăn trưa. Các em được khuyến khích tự lập trong giờ ăn, tuy nhiên thầy/cô sẽ động viên các em thử nhiều món khác nhau và ăn hết suất.

Birthdays

We are happy for the children to bring in and share a cake with their classmates to celebrate their birthday, providing arrangements have been made with the class teachers in advance. Please note that we can only share a cake, we cannot share other food or distribute presents to other children within the school.

Sinh nhật

Các em có thể mang bánh kem đến lớp để chia sẻ cùng các bạn nhân ngày sinh nhật nhưng cần phải sắp xếp trước với giáo viên chủ nhiệm. Xin lưu ý, Nhà trường chỉ chấp thuận bánh kem, và không nhận các thức ăn khác hoặc phân phát quà sinh nhật.

Extra curricular clubs

The Extra Curricular Clubs programme is divided into 6 categories – Community, Arts, Music, Technology, Sports and Language. Children are encouraged to independently choose clubs from different categories throughout the year to broaden their interests and skills.

From Y1, these activities are an integral part of the school programme. They extend the educational and recreational opportunities for all the children who take part in them. Most activities are held after the normal school day from 3:15 p.m. until 4:15 p.m. however, some may be organised before the start of the day and others during lunchtimes.

Some clubs may have a small charge to cover costs – these form part of the paid clubs programme.

Câu lạc bộ ngoại khóa

Câu lạc bộ ngoại khóa được chia thành 6 loại hình chính – Cộng đồng, Nghệ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể thao và Ngôn ngữ. Các em được khuyến khích chủ động chọn các câu lạc bộ thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau trong suốt năm học nhằm phát triển kỹ năng và sở thích của mình.

Từ Lớp 1, các hoạt động này là một phần không thể thiếu trong chương trình học với nhiều cơ hội học tập và giải trí cho các em tham gia. Hầu hết các câu lạc bộ được tổ chức sau giờ học từ 15:15 đến 16:15. Một số câu lạc bộ được tổ chức vào buổi sáng trước giờ học hay trong giờ trưa.

Một số câu lạc bộ có thu một khoản phí nhỏ để trả cho những chi phí phát sinh – các câu lạc bộ này nằm trong nhóm câu lạc bộ có thu phí.

Safety

It is our priority that all our children feel safe and secure at school.

Sự an toàn

Ưu tiên hàng đầu của Nhà trường là đảm bảo tất cả học sinh luôn cảm thấy an toàn và yên tâm khi ở Trường.

Playtimes

There are always staff on duty to supervise children in the playground area and dining hall.

There are designated areas to play different types of games.

Giờ chơi

Nhà trường sắp xếp nhân viên trực để đảm bảo an toàn cho học sinh trong khu vực sân chơi và phòng ăn.

Trường có nhiều khu vực chơi với nhiều trò chơi đa dạng.

Playground apparatus

Children are encouraged to play safely on the climbing apparatus and with the other equipment. Children should keep their shoes on in the playground area and wear the correct footwear at all times.

There are also areas where children can be quiet, if they wish.

Khu vực sân chơi

Học sinh được khuyến khích giữ an toàn khi chơi trên bộ trò chơi leo trèo và các thiết bị khác. Các em nên mang giày trong khu vực sân chơi và luôn mang đúng loại giày trong suốt ngày học.

Trường cũng có khu vực riêng dành cho những học sinh thích sự yên tĩnh.



Classrooms

Children are not allowed in the classrooms without an adult being present.

Children are taught how to use classroom equipment like scissors and staplers safely.

No hazardous liquids are stored in the classrooms and all cleaning materials are stored in lockable areas that are out of bounds to children.

No medicines are stored in the classroom except for asthma inhalers (with the knowledge of the class teachers and the school nurse).

Children are not allowed in the swimming pool area, gym, ICT rooms, library or dining hall unless accompanied by a supervising adult.

Lớp học

Học sinh không được phép ở trong lớp nếu không có sự hiện diện của người lớn.

Học sinh sẽ được dạy cách sử dụng các thiết bị và dụng cụ học tập trong lớp học một cách an toàn như kéo và đồ bấm giấy.

Không có bất kỳ chất lỏng nguy hiểm nào được lưu trữ trong các lớp học. Các chất tẩy rửa luôn được lưu trữ và khóa cẩn thận ở khu vực học sinh không được phép lui tới.

Các lớp học không được lưu trữ thuốc uống, trừ thuốc xịt dành cho bệnh nhân hen suyễn (đã được thông báo cho giáo viên chủ nhiệm và y tá Nhà trường).

Học sinh không được phép vào khu vực hồ bơi, phòng tập thể dục, phòng vi tính, thư viện hoặc phòng ăn trừ khi có người lớn giám sát.



Fire drills and emergency evacuation

In the event of an emergency, an alarm will sound. The building should then be evacuated in a speedy but orderly fashion. No one should stop to retrieve possessions.

Details of evacuation routes are displayed in every room and everyone concerned with the school must familiarise themselves with these.

After leaving the building, children and adults assemble in the designated areas in class lines. Children and teaching staff are then checked against the register to ensure they have all vacated the building and visitors' names are checked against the signing-in book and swipe card information.

There is at least one fire drill each term to practise the evacuation procedure.

Báo cháy và sơ tán khẩn cấp

Trong trường hợp khẩn cấp, còi báo động sẽ vang lên. Cả Trường sẽ được sơ tán một cách nhanh chóng nhưng có trật tự. Không ai được dừng lại để lấy tài sản.

Sơ đồ chỉ dẫn chi tiết các lối thoát hiểm được dán trong tất cả các phòng và tất cả mọi người phải nắm rõ sơ đồ này.

Sau khi rời khỏi tòa nhà, học sinh và nhân viên được tập hợp lại theo lớp tại khu vực được chỉ định. Học sinh và giáo viên được kiểm tra đối chiếu với sổ điểm danh để đảm bảo tất cả đã thoát ra khỏi tòa nhà. Tên của khách tham quan cũng được kiểm tra đối chiếu với tên được ký trên sổ an ninh của bảo vệ và thông tin từ thẻ đưa đón của phụ huynh.

Ở mỗi học kỳ sẽ có ít nhất một cuộc thực hành phòng cháy chữa cháy để thực hành sơ tán khẩn cấp.

School health service

To care for our school community each of our schools has a designated health service. Each of these clinics has a full time nurse who will attend to children who become ill or injure themselves during the school day. If a student becomes ill during the day and is unable to stay at school, the nurse will contact parents to take their child home. Any child who has been seen by the nurse and has received medical attention will be issued with a clinic treatment note informing parents of the actions taken.

The school should be notified if a child has any serious medical conditions, anaphylaxis or asthma so that an action plan can be created in collaboration with parents and/or their medical provider. This will raise staff awareness of the appropriate medical procedure to assist the student should they become unwell at school. Children with asthma should have their reliever medication and spacer kept in the nurse's office for personal use. Children with known anaphylaxis must provide the school with at least 1 adrenaline auto injector (EpiPen) for emergency use.

In order to ensure appropriate care is available in the school, it is extremely important that a completed medical history is submitted before entry to the school and updated annually. Parents must inform the office immediately when there is a change in a child's medical history. This includes immunisation history, allergies and known or new medical conditions.



Dịch vụ y tế Trường học

Để chăm sóc cho cộng đồng trường học, tại mỗi khu vực Tiểu học và Trung học của Trường đều có một phòng y tế. Mỗi phòng y tế có một y tá luôn trực trong suốt giờ làm việc để chăm sóc các học sinh bị ốm hoặc bị thương trong thời gian ở Trường. Nếu học sinh bị ốm trong khi ở Trường và không thể ở lại, y tá sẽ liên lạc với phụ huynh để đón học sinh về nhà. Sau khi học sinh được chăm sóc tại phòng y tế, y tá sẽ cung cấp một giấy thông báo cho Phụ huynh về những điều trị đã được thực hiện.

Nhà trường nên được thông báo nếu học sinh có bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào về sức khỏe, sốc phản vệ hoặc bệnh hen suyễn để Nhà trường có kế hoạch phối hợp với phụ huynh và/hoặc bác sĩ điều trị. Điều này giúp các thầy/cô nhận biết và có các thủ tục y tế thích hợp để hỗ trợ học sinh nếu các em không khỏe khi ở Trường. Học sinh mắc bệnh hen suyễn nên để thuốc hen suyễn và bình đệm trong văn phòng của y tá để sử dụng khi cần. Với học sinh có tiểu sử sốc phản vệ, Phụ huynh phải cung cấp cho Nhà trường ít nhất 1 bút tiêm epinephrine tự động (EpiPen) để phòng trường hợp khẩn cấp.

Để đảm bảo Nhà trường luôn có thể cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hợp lý cho học sinh, Phụ huynh cần gửi hồ sơ sức khỏe của học sinh cho Nhà trường trước khi nhập học và cập nhật thông tin hằng năm. Phụ huynh phải lập tức thông báo cho Nhà trường khi có bất kỳ sự thay đổi nào trong hồ sơ sức khỏe của học sinh, bao gồm lịch sử tiêm ngừa, dị ứng và các bệnh đã biết hoặc bệnh mới.



Medical procedures

When a student becomes unwell at school, they will be sent to the school nurse for assessment. If a child has minor symptoms and it is deemed that they can stay in school, the nurse may administer medication to provide symptom relief (see medication administration policy below). If their illness or injury indicates they need to be sent home, then parents will be contacted directly to collect the child from school.

Quy trình y tế

Khi học sinh cảm thấy không khỏe, các em sẽ được đưa đến phòng y tế để kiểm tra. Nếu học sinh có triệu chứng sốt nhẹ và vẫn có thể tiếp tục ở lại Trường, y tá có thể sử dụng thuốc để giảm sốt (xem nguyên tắc cấp thuốc dưới đây). Nếu tình trạng bệnh hoặc chấn thương của học sinh cho thấy các em cần phải về nhà, Nhà trường sẽ liên lạc trực tiếp với Phụ huynh để đón học sinh.

Medical emergencies

In the event of an accident or a sudden serious illness at school, we will make every effort to contact parents. Please keep the office informed of any changes in home, business, or emergency phone numbers. If a medical emergency situation arises, we will transport the child to the nearest appropriate medical clinic. A responsible adult from the school will accompany the child to the clinic and await the arrival of the parent.

Trường hợp y tế khẩn cấp

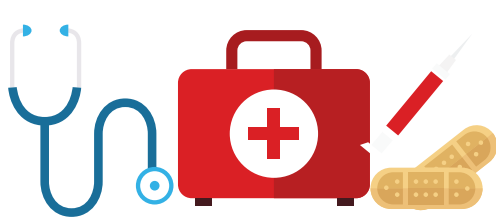
Trong trường hợp xảy ra tai nạn hoặc học sinh bị ốm nặng đột xuất khi ở Trường, Nhà trường sẽ cố gắng hết sức để liên lạc với Phụ huynh. Xin vui lòng thông báo cho văn phòng về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến số điện thoại nhà, công ty, hoặc số điện thoại khẩn cấp. Nếu có tình huống y tế khẩn cấp phát sinh, Nhà trường sẽ đưa học sinh đến trung tâm y tế gần nhất. Nhân viên của Trường sẽ đi cùng với học sinh và đợi cho tới khi Phụ huynh đến.

Medicines

The school health services maintain a supply of common over the counter medicines to provide symptom relief for minor injuries and illnesses. These medicines are only given when it is deemed necessary by the school nurse or delegated staff member, usually in consultation with the child's parent/ carer where possible. If a child is given medicine from the school clinic, they will be given a clinic treatment note to bring home, completed by the nurse indicating the type of medicine and the time at which it was given. A record will also be entered onto the SIMS database.

Children should not bring medication to school and take it without adult supervision. The school policy requires the nurse or delegated staff member in her absence to only give medicines where it is clear that they will provide relief of minor symptoms associated with common illnesses, pain or fever control. On the understanding that it is not always easy or necessary to contact parents or guardians, we will not always ask for permission before giving medication for pain relief or fever. However, if parents do not wish any medication to be administered to their child in this way, or there is a reason why your child should not be given a particular type of medicine (e.g. an allergy), this should be indicated on the medical update form that is completed on entry and updated annually.

Thuốc



Dịch vụ y tế của Trường duy trì việc cung cấp các loại thuốc phổ biến để làm dịu cơn đau cho các vết thương nhỏ và bệnh nhẹ. Các loại thuốc này chỉ phát cho học sinh bởi y tá Nhà trường hoặc nhân viên được chỉ định khi thực sự cần thiết, và thường phải có sự tham khảo ý kiến Phụ huynh / người chăm sóc của học sinh trước nếu có thể. Nếu học sinh nhận thuốc từ phòng y tế của Trường, các em sẽ được cung cấp một ghi chú trị bệnh của phòng y tế để mang về nhà, bao gồm thông tin về loại thuốc và thời gian sử dụng thuốc. Đồng thời hồ sơ y tế sẽ được nhập vào vào hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu của Nhà trường (SIMS).

Học sinh không nên mang thuốc đến Trường và sử dụng nếu không có sự giám sát của người lớn. Chính sách của Trường quy định y tá hoặc nhân viên được chỉ định khi y tá vắng mặt chỉ phát thuốc khi thực sự cần thiết nhằm giảm cơn đau hoặc kiểm soát triệu chứng những loại bệnh nhẹ thông thường. Nhà trường nhận thấy đôi khi không dễ dàng hoặc cần thiết để liên lạc với Phụ huynh hoặc người giám hộ, Nhà trường sẽ không yêu cầu sự cho phép của Phụ huynh trước khi sử dụng thuốc giảm đau hay thuốc hạ sốt. Tuy nhiên, nếu Phụ huynh không muốn các em sử dụng thuốc của Trường, hoặc học sinh không được sử dụng một số loại thuốc nhất định (ví dụ như dị ứng), Quý vị nên ghi trong hồ sơ sức khỏe hoàn tất trước ngày nhập học và nên cập nhật hàng năm.

Medicines sent from home

If a student requires medicine from home during school hours, parents/ guardians must complete a written authorisation to administer medications with the school nurse directly. Medicines from home will not be administered without a written authorisation from a parent or guardian. This authorisation form is available directly from the nurse.

The guidelines for administration of medicine from home are strictly followed by the school nurses. These guidelines are for the safety of students and staff within the school and are outlined below.

For medicines from home the following guidelines apply:

1. Parent (guardian) brings medicine directly to the nurse. If the parent is unable to come to school, they can send the medicine into school with a signed note and must email the nurse directly with the instructions.
2. Parent (guardian) completes and signs the authorisation with the following information
 - Name of medicine
 - Reason for medicine
 - Dose (amount to be given)
 - Time to be given
 - Number of days needed.

If the procedures are not followed, then the nurses are not able to administer medicines from home to your child.

Please note that administration of vitamins, some traditional medicines* or medication that cannot be clearly identified cannot be administered by the school nurse. All medicine administration will be recorded onto the SIMS database. If

there are any difficulties on this issue, then please email the nurse directly for further advice.

*At the discretion of the nurse

Thuốc được gửi từ nhà

Nếu học sinh cần uống thuốc mang từ nhà, Phụ huynh / người giám hộ phải điền giấy gửi thuốc và gửi trực tiếp cho y tá Trường. Các loại thuốc mang từ nhà sẽ không được sử dụng nếu không có thư uỷ quyền từ Phụ huynh hoặc người giám hộ. Mẫu thư uỷ quyền có ở phòng y tế Trường.

Những hướng dẫn về quản lý thuốc mang từ nhà sử dụng ở Trường được y tá tuân thủ nghiêm ngặt. Quy trình này nhằm đảm bảo cho sự an toàn của học sinh và nhân viên Nhà trường và bao gồm các mục sau đây:

Đối với các loại thuốc mang đi từ nhà cần áp dụng các nguyên tắc sau:

1. Phụ huynh (người giám hộ) mang thuốc đến trực tiếp cho y tá. Nếu không thể đến Trường để gửi thuốc trực tiếp, Phụ huynh có thể gửi thuốc cùng với ghi chú có ký tên tới Trường và đồng thời phải gửi e-mail cho y tá cùng với hướng dẫn sử dụng rõ ràng.
2. Phụ huynh (người giám hộ) hoàn tất và ký uỷ quyền với các thông tin sau:
 - Tên thuốc,
 - Lý do dùng thuốc,
 - Liều lượng (số lượng cho uống),
 - Thời gian uống,
 - Số ngày cần uống thuốc.

Nếu thủ tục này không được thực hiện đầy đủ, y tá Trường sẽ không thể quản lý và cho học sinh uống thuốc.

Xin lưu ý rằng y tá Trường không thể cho học sinh sử dụng các loại vitamin, một số loại thuốc truyền thống* hoặc thuốc không thể xác định rõ. Tất cả các loại thuốc học sinh sử dụng tại Trường sẽ được ghi vào phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu SIMS. Nếu Phụ huynh có bất kỳ khó khăn nào trong vấn đề này, xin vui lòng liên hệ y tá qua e-mail để được hỗ trợ thêm.

* Theo chỉ dẫn của y tá

When to keep your child at home

For the wellbeing of our school community, if your child is unwell or sick overnight or when they wake in the morning, they should be kept at home until they are rested and symptom free for at least 24 hours (48 hours for diarrhoea).

Please keep your child at home if they exhibit any of the following symptoms:

- If in your opinion they have a high temperature on waking, please keep them at home. They can return to school when they have been fever free (without fever relieving medications) for at least 24 hours.
- They have a persistent cough, heavy cold symptoms, or another common but contagious illness.
- Your child has had any episode/s of vomiting/ diarrhoea in the previous 12-24 hours. They should remain at home

for at least 24 hours from the last episode of vomiting and at least 48 hours from the last episode of diarrhoea.

Khi nào Quý phụ huynh nên cho học sinh nghỉ ngơi tại nhà

Để đảm bảo an toàn sức khỏe cho cộng đồng Nhà Trường, nếu học sinh không khỏe hoặc bị ốm qua đêm hoặc khi các em ốm vào buổi sáng, Quý phụ huynh nên cho học sinh nghỉ ngơi ở nhà đến khi sức khỏe của các em tốt hơn và không còn các triệu chứng bệnh ít nhất trong vòng 24 tiếng (48 tiếng cho bệnh tiêu chảy).

Nhà Trường đề nghị Quý phụ huynh nên để học sinh nghỉ ngơi tại nhà nếu các em có những triệu chứng sau:

- Nếu Phụ huynh nhận thấy học sinh bị sốt khi thức dậy vào buổi sáng, Quý vị nên để các em ở nhà nghỉ ngơi. Học sinh có thể đi học lại khi không còn biểu hiện sốt (không nhờ đến thuốc hạ sốt) ít nhất sau 24 tiếng.
- Học sinh có triệu chứng ho kéo dài, cảm lạnh nặng, hoặc một bệnh thông thường khác nhưng có thể lây nhiễm.
- Học sinh bị nôn mửa/tiêu chảy trong 12-24 tiếng trước.
- Học sinh nên nghỉ ngơi tại nhà trong ít nhất 24 tiếng kể từ lần nôn mửa cuối cùng và ít nhất 48 tiếng cho bệnh tiêu chảy.

Nurse criteria for sending a child home

The school nurse will follow the guidelines below when making the decision to send a child home.

Your child will be sent home from school at the discretion of the nurse if they:

- Exhibit any signs or symptoms of contagious disease or

illness (outlined below).

- Present with a temperature greater than 37.7oC (99.8oF) at rest.
- Have on-going episodes of fever, diarrhoea and/or vomiting.
- Have any injury or illness that may require medical intervention.

Tiêu chí để y tá Trường gửi học sinh về nhà nghỉ ngơi.

Y tá Trường sẽ thực hiện theo các hướng dẫn dưới đây khi đưa ra quyết định gửi học sinh về nhà nghỉ ngơi.

Học sinh sẽ được gửi về nhà theo quyết định của y tá khi:

- Thể hiện dấu hiệu hoặc triệu chứng của bệnh truyền nhiễm (được liệt kê ở dưới đây).
- Nếu học sinh sốt cao hơn 37,7oC (99,8oF).
- Sốt lặp đi lặp lại, tiêu chảy và/hoặc nôn mửa.
- Vết thương hay bệnh có thể yêu cầu sự can thiệp y tế.

Communicable diseases

Generally speaking, a pupil with an infectious disease must be kept at home and present a medical certificate upon returning to school. As a guide, pupils are deemed contagious during the following periods and should not attend school:

Các bệnh truyền nhiễm

Nói chung, học sinh mắc bệnh truyền nhiễm phải được nghỉ ngơi ở nhà và nộp giấy chứng nhận y tế khi trở lại Trường. Theo hướng dẫn, học sinh được coi là có thể lây nhiễm trong các giai đoạn sau và không nên đi học:

Disease/ Illness Căn bệnh	Symptoms Triệu chứng	Exclusion Time Thời gian cách ly
Chicken pox** Thủy đậu **	Fever, headache, rash/vesicles that start on the trunk and spread on the face and limbs. Sốt, nhức đầu, phát ban bắt đầu trên phần thân và lây lan trên mặt và tay chân.	Until all the blisters have completely dried and crusted. Usually 5-8 days from the onset of rash. Cách ly cho đến khi tất cả các mụn nước đã hoàn toàn khô và cứng. Thường là 5-8 ngày kể từ khi bắt đầu phát ban.
Conjunctivitis/ Pink eye Viêm kết mạc / Đau mắt đỏ	Itching of the eyes, watering, redness, and discharge from eyes. Ngứa mắt, chảy nước mắt, đỏ và chảy mù ở mắt.	Exclusion is not needed unless the student has significant discharge from eyes, discomfort. Young children (EYFS) unable to comply with good hygiene practices should be excluded until treatment is commenced. Cách ly là không cần thiết trừ khi học sinh có các tia mù đáng kể chảy từ mắt, gây khó chịu. Trẻ Mầm non (EYFS) không thể tuân thủ việc thực hiện vệ sinh tốt nên được cách ly cho đến khi bắt đầu điều trị .
Dengue Fever Sốt xuất huyết	May experience severe headache, pain behind the eyes, muscle and joint pain, nausea, and vomiting and or swollen glands. May have a fever and rash. Có thể trải qua cơn đau đầu đau nghiêm trọng, đau phía sau mắt, đau cơ bắp và đau nhức, nôn mửa hoặc sưng tuyến. Có thể sốt và phát ban.	Until medical certificate from treating doctor declares fit to return to school. Certificate must be provided to the school nurse. Cách ly cho đến khi có giấy chứng nhận y tế từ bác sĩ điều trị thông báo có thể trở lại trường học. Giấy chứng nhận phải được nộp cho y tá trường.

Gastroenteritis infections Nhiễm trùng viêm dạ dày ruột	Nausea, vomiting, diarrhoea, stomach cramps and fever. Buồn nôn, nôn mửa, tiêu chảy, đau bụng và sốt.	Until 48 hours clear of last episode of fever, diarrhoea and/or vomiting. Cách ly 48 giờ kể từ lần cuối cùng bị sốt, tiêu chảy và/hoặc ói mửa.
Hand, Foot & Mouth Bệnh Tay, chân & miệng	Fever, headache, sore throat, ulcers or blisters inside or around the mouth, sores or rashes on the palms of the hand and soles of the feet. Sốt, nhức đầu, đau họng, loét hoặc phỏng rộp bên trong hoặc xung quanh miệng, loét hoặc phát ban trong lòng bàn tay và lòng bàn chân	Until all blisters have dried, no fever or other symptoms present. Cách ly cho đến khi tất cả các mụn nước đã khô, không bị sốt hoặc không còn triệu chứng nào khác.
Head Lice Chí/rận	If a child is found to have head lice or nits, the parents will be contacted and the child will be sent home. The whole class will be checked for head lice and a letter will be sent out. Nếu nhận thấy học sinh có chí hoặc trứng chí, Nhà trường sẽ liên lạc với Phụ huynh và sẽ gửi học sinh về nhà. Toàn bộ lớp học sẽ được kiểm tra chí và Trường sẽ gửi thông báo tới Phụ huynh.	Once affected children have been treated and there are no more nits or lice present, they may return to school. Khi học sinh có chí đã được điều trị và không còn trứng chí hay chí, thì các em có thể trở lại Trường.
Hepatitis A** Viêm gan A **	Headaches, abdominal pain, nausea, vomiting, usually fever. Skin and eyes may or may not turn yellow. Nhức đầu, đau bụng, buồn nôn, nôn mửa và thường sốt. Da và mắt có thể chuyển hoặc không chuyển sang màu vàng.	Until seven days after onset of jaundice, or seven days after symptom onset if no jaundice. A medical certificate may be required to return to school. Immunisation is highly recommended. Cách ly bảy ngày sau khi xuất hiện da vàng, hoặc bảy ngày sau khi xuất hiện triệu chứng đầu tiên nếu không có vàng da. Giấy chứng nhận y tế được yêu cầu khi trở lại trường học. Khuyến cáo nên tiêm chủng.
Herpes Simplex Bệnh rộp da không đau	Cold sores, blistering on lip edges or nose area. Vết loét lạnh làm rộp da trên môi hoặc khu vực mũi.	Young children unable to comply with good hygiene practices should be excluded while sore is weeping. Trẻ nhỏ không thể tuân thủ tốt việc thực hiện vệ sinh nên cần được cách ly nếu đau khóc.
Influenza/ Flu** Bệnh cúm **	Sudden onset of fever, sore throat, muscle aches, runny or stuffy nose, cough and headache. Sốt, đau họng, đau nhức cơ bắp, chảy nước mũi hoặc nghẹt mũi, ho và đau đầu xuất hiện đột ngột.	Until fever free for 24 hours. Cách ly cho đến khi không còn sốt trong 24 giờ.
Impetigo Bệnh Chốc lở	Fluid or pus-filled blisters or sores on the legs or feet that eventually turn into deep ulcers. Vết phỏng rộp có mủ hoặc loét ở chân hoặc bàn chân cuối cùng biến thành loét sâu.	Until the lesions have crusted or healed, or 48 hours after commencing antibiotic treatment. Cách ly cho đến khi các tổn thương đã cứng hoặc chữa lành, hoặc 48 giờ sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh.
Measles** Bệnh sởi **	Fever, cold, headache, generalized rash. Lạnh, sốt, nhức đầu, phát ban diện rộng.	4 days from the onset of the rash. Unimmunised students who have had direct contact may need to be excluded until 14 days after the appearance of rash in the last case. Cách ly 4 ngày sau khi bắt đầu phát ban. Những học sinh chưa được tiêm chủng mà có tiếp xúc trực tiếp với ca bệnh có thể phải cách ly đến 14 ngày sau khi phát ban lần cuối.

Meningococcal illness** Bệnh viêm màng não cầu khuẩn**	Leg pain, diarrhoea, fever, headache, minor cold type symptoms, stiff neck, cold hands and feet, light sensitivity. Đau chân, tiêu chảy, sốt, nhức đầu, các triệu chứng lạnh nhẹ, cứng cổ, lạnh tay và bàn chân, nhạy cảm với ánh sáng.	Until eradication therapy has been completed. A medical certificate may be required to return to school. Được cách ly cho đến khi hoàn toàn điều trị tận gốc, học sinh nộp giấy chứng nhận y tế khi trở lại trường học.
Mumps** Quai bị**	Fever, swelling and tenderness of glands at angle of the jaw. Sốt, sưng và đau các tuyến ở góc xương hàm.	7 days after the onset of the swelling, or until the swelling has gone down. Được cách ly khi bắt đầu sưng cho đến 7 ngày sau, hoặc cho đến khi đã giảm sưng.
Mumps** Mycoplasma Bệnh viêm phổi do Mycoplasma	Fever, sore throat, cough, tiredness, headache. Sốt, đau họng, ho, mệt mỏi, nhức đầu.	Until the child feels well enough to resume normal activities and is fever free for 24 hours. Cách ly cho đến khi học sinh cảm thấy đủ khỏe để tiếp tục hoạt động bình thường và không còn sốt trong 24 giờ.
Ringworm Hắc lào	Fungal infection. Flat spreading ring shaped lesions. Nhiễm nấm. Tổn thương hình tròn lây lan rộng.	Until the child has been treated for 24 hours. No swimming until completely healed. Cách ly cho đến khi học sinh đã được điều trị trong 24 giờ. Không được bơi cho đến khi hoàn toàn khỏi bệnh.
Rubella (German Measles)** Rubella (bệnh sởi Đức)**	Brief red rash, enlarged glands in the neck. Phát ban đỏ ngắn, các tuyến lan rộng ở cổ.	6 days from the appearance of the rash. A medical certificate may be required to return to school. Cách ly 6 ngày, kể từ khi bắt đầu phát ban. Giấy chứng nhận y tế có thể được yêu cầu để trở lại trường học.
Scabies Bệnh ghẻ	Intense itching and rash. Ngứa dữ dội và phát ban.	Child may return to school after first treatment. Học sinh có thể trở lại Trường sau lần điều trị đầu tiên.
Scarlet Fever Bệnh ban đỏ	Sore throat, fever, fine, red, rough rash later for scarlet fever, usually behind the ear, armpits, and chest. Đau họng, sốt, nổi ban màu đỏ, cứng sau đó thành ban đỏ, thường phía sau tai, nách và ngực.	24 hours after commencing antibiotic treatment and child feels well. Cách ly 24 giờ sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh và khi học sinh cảm thấy khỏe.
Shingles Bệnh Zona thần kinh	Grouped vesicular lesions that appear along one to three nerve paths with mild to severe pain. Các nhóm mụn nước xuất hiện dọc theo một đến ba dây thần kinh với cơn đau từ nhẹ đến nặng.	Students with shingles should be excluded if the lesions cannot be covered or are weeping. Exclusion is usually 5 days or until all the lesions have crusted. If the child attends school, they cannot participate in swimming or contact sports for up to 7 days from the appearances of the rash or lesions. Học sinh bị zona cần được cách ly nếu thương tổn không thể được bảo vệ hoặc vẫn chảy. Thường cách ly 5 ngày hoặc cho đến khi tất cả các tổn thương lành lại. Nếu học sinh đi học thì không thể tham gia bơi lội hoặc hoạt động thể thao trong vòng 7 ngày kể từ khi phát ban hoặc tổn thương.
Strep Throat Viêm họng liên cầu khuẩn	Sudden onset of fever with a sore throat, tonsillitis or pharyngitis and tender lymph glands in the neck. Sốt đột ngột, đau họng, viêm amidan hoặc viêm họng và các tuyến bạch huyết ở cổ.	Until treatment with an antibiotic has started for 24 hours and is fever free. Cách ly cho đến khi điều trị bằng thuốc kháng sinh trong 24 giờ đầu và không còn sốt.



<p>Tuberculosis (TB)** Bệnh lao (TB)**</p>	<p>Fatigue, fever, weightless, productive cough, prolonged period with cough symptoms, lymph node tenderness.</p> <p>Mệt mỏi, sốt, sụt cân, ho liên tục, kéo dài, có hạch đau.</p>	<p>Until medical certificate from treating doctor declares student is not infectious and fit to return to school. Usually 2 weeks after the commencement of antibiotic therapy. Medical certificate must be provided to the school.</p> <p>Cách ly cho đến khi giấy chứng nhận y tế từ bác sĩ điều trị xác nhận học sinh không truyền nhiễm và phù hợp để trở lại trường học. Thường 2 tuần sau khi bắt đầu điều trị kháng sinh. Giấy chứng nhận y tế phải được nộp cho Nhà trường.</p>
<p>Typhoid Fever** Bệnh thương hàn **</p>	<p>Fever, headaches, rash, stomach pains, loss of appetite, diarrhoea, nausea, vomiting, cough.</p> <p>Sốt, nhức đầu, phát ban, đau dạ dày, mất cảm giác ngon miệng, tiêu chảy, buồn nôn, nôn mửa, ho.</p>	<p>Until medical certificate declares student is fit to return to school. Medical certificate must be provided to the school. Immunisation is highly recommended.</p> <p>Cách ly cho đến khi giấy chứng nhận y tế xác nhận trẻ có thể trở lại Trường học. Giấy chứng nhận y tế phải được nộp cho Nhà trường. Khuyến cáo nên tiêm phòng.</p>
<p>Whooping Cough** Ho gà **</p>	<p>Sneezing, watery eyes, fever, persistent and prolonged periods of coughing, dry hacking cough.</p> <p>Hắt hơi, chảy nước mắt, sốt, ho liên tục và kéo dài, ho khan.</p>	<p>Until person they have completed a 5 day course of antibiotic treatment or 21 days with no antibiotic treatment.</p> <p>Immunisation is highly recommended.</p> <p>Cách ly cho đến khi học sinh đã hoàn tất một đợt điều trị kháng sinh 5 ngày hoặc 21 ngày không điều trị kháng sinh. Khuyến cáo nên tiêm phòng.</p>

** Denotes preventable illnesses with vaccination/ immunisation

**Các căn bệnh có thể ngăn ngừa nhờ tiêm phòng.

Sources:

Public Health England (2014) Guidance on Infection Control in Schools and other Childcare settings; Royal College of Paediatrics and Child Health, version 2. London, England.

Department of Health (2009) Excluding Children to Manage Infectious Diseases; A guide for Primary Schools & Children's services. State Government of Victoria, Melbourne Australia.

Nguồn:

Y tế công cộng Anh (2014) Hướng dẫn kiểm soát bệnh truyền nhiễm trong trường học và các cơ sở chăm sóc trẻ em, Đại học Hoàng gia Nhi khoa và sức khỏe trẻ em, bản 2. London, Anh.

Bộ y tế (2009) Cách ly trẻ nhằm kiểm soát dịch bệnh; Hướng dẫn dành cho các trường Tiểu học và dịch vụ chăm sóc trẻ em. Chính quyền tiểu bang Victoria, Melbourne Úc.



Immunisation

On enrolment at The British Vietnamese International School it is recommended that an up-to-date immunisation history, in accordance with the child's home country schedule of immunisations, be provided. Immunisations help protect the health and well-being of our school community from the risks of preventable illness and disease and therefore the school encourages parents to ensure that their child's immunisation schedule is kept up-to-date.

If you would like further information on the recommended immunisation schedule please contact the school nurse for advice.

Tiêm phòng

Khi đăng ký nhập học tại trường Quốc tế Anh Việt, Phụ huynh cần cập nhật lịch sử tiêm phòng của học sinh. Tiêm phòng giúp bảo vệ sức khỏe cộng đồng Trường khỏi nguy cơ mắc các bệnh có thể ngăn ngừa, do đó Nhà trường khuyến khích phụ huynh đảm bảo rằng lịch tiêm chủng của học sinh luôn được cập nhật.

Nếu Phụ huynh muốn biết thêm thông tin về lịch tiêm chủng cho trẻ, vui lòng liên hệ với y tá Trường để được tư vấn.

Illness and school swimming programme

Generally speaking, if a child is fit to attend school then they are fit to swim. The school swimming programme is a very important part of a child's individual and social development and we strongly advocate a child's participation in the programme with their peers. If a child is unable to swim or access the pool due to a medical condition, parents must provide school with an appropriate medical certificate. It should be noted that a blanket exclusion from all swimming lessons for the term/ year is not acceptable; this will be assessed on a case by case basis with the parents and Head teacher. Children who are not swimming will accompany their class to the pool and observe the lesson.

If a child does not have their swimming kit and is fit to swim, the school may provide them with suitable kit in order for them to participate.

For further information on the school health services please contact the nurse at your child's school:

Bệnh và giờ học bơi tại Trường

Nhìn chung, nếu học sinh khỏe mạnh để đi học thì các em có thể tham gia bơi lội. Chương trình bơi của Trường là một phần rất quan trọng trong sự phát triển cá nhân và xã hội của học sinh và Nhà trường rất ủng hộ các em tham gia các giờ bơi cùng với các bạn. Nếu học sinh không thể bơi hoặc sử dụng hồ bơi do điều kiện sức khỏe, Phụ huynh cần nộp cho Nhà trường giấy chứng nhận y tế thích hợp. Nhà trường sẽ không chấp nhận việc học sinh không tham gia bất kỳ giờ bơi nào trong suốt một học kỳ hay một năm học. Mọi trường hợp sẽ được đánh giá cụ thể bởi Hiệu phó với sự tham gia của Phụ huynh. Học sinh không tham gia bơi lội sẽ vẫn đi học cùng với lớp của mình vào hồ bơi và theo dõi các bài học.

Nếu học sinh không có đồ bơi nhưng đủ khỏe mạnh để tham gia, Nhà trường có thể cung cấp đồ bơi để các em có thể tham gia.

Để biết thêm thông tin về Dịch vụ y tế của Trường, Quý vị vui lòng liên hệ y tá Nhà trường.



Ms Trang Nguyen
School Nurse

trangnguyen@bvisvietnam.com



Ms Lien Nguyen
School Nurse

liennguyenthiphuong
@bvisvietnam.com

Homework

All children from Year 1 to Year 6 will participate in a homework programme. Homework is regarded as an essential part of school life and is aimed at revising and extending concepts covered in the classroom. Reading, practising spellings and learning basic number facts form the basis for many homework activities set throughout the week. Homework also helps to establish a disciplined self-study work ethic at home.

The time allocation for homework increases as the children progress through the school and their levels of expected independence increase too.

Homework is set in both Vietnamese and English.

If your child experiences difficulty with homework tasks, please see the classroom teacher or write a note in your child's Home/School Communication Book.

Bài tập về nhà

Tất cả học sinh từ Lớp 1 đến Lớp 6 đều có bài tập về nhà. Bài tập về nhà được coi là một phần thiết yếu nhằm mục đích ôn lại và mở rộng kiến thức được học trên lớp. Đọc sách, học từ vựng mới, học cửu chương và các phép toán cơ bản là các dạng bài tập về nhà trong tuần. Bài tập về nhà cũng giúp cho các em tự tạo thói quen làm việc kỷ luật, nề nếp cũng như tập tính sáng tạo, nghiên cứu trong quá trình tự học ở nhà.

Việc phân bổ thời gian cho bài tập về nhà tăng theo cấp lớp của học sinh. Qua đó, tính tự lập cũng dần tăng lên.

Bài tập về nhà bao gồm bài tập bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Nếu con bạn gặp khó khăn với bài tập về nhà, xin vui lòng trao đổi thêm với các giáo viên chủ nhiệm tại lớp hoặc liên hệ với giáo viên qua Sổ liên lạc.



How you can help with homework

Teachers and parents need to work together to ensure that children meet the objectives of the set homework. Parents can do this by:

- Motivating and supporting their child
- Establishing a proper study area where it is quiet and there are no distractions.
- Providing the resources they require e.g. pencils, erasers, paper.
- Establishing a set time each day for homework to be completed for younger children and, for older children, helping them to set their own times and to keep to this timetable.
- Helping the child develop basic organisational skills such as recognising priorities and working to deadlines.
- Completing entries in the Home/School Communication Book to inform the teacher of any unusual circumstances or problems encountered by the child.

Làm thế nào để phụ huynh có thể hỗ trợ các em làm bài tập ở nhà?

Giáo viên và Phụ huynh cần liên kết với nhau nhằm đảm bảo các em có thể hoàn tất bài tập về nhà. Phụ huynh có thể làm điều này bằng cách:

- Động viên và hỗ trợ các em
- Tạo góc học tập phù hợp, yên tĩnh và không bị quấy rầy.
- Cung cấp các thiết bị cần thiết cho các em như bút chì, gôm, giấy.
- Lên lịch làm bài tập mỗi ngày cho các học sinh nhỏ. Đối với các em lớn hơn, Phụ huynh nên hướng dẫn các em tự lên lịch học theo một thời khóa biểu cố định.
- Giúp các em phát triển các kỹ năng cơ bản như biết cách tổ chức, sắp xếp công việc, hoàn thành bài tập đúng hạn.
- Dùng Sổ liên lạc để thông báo cho giáo viên về mọi trường hợp bất thường hoặc những khó khăn mà các em gặp phải trong quá trình làm bài.

Reading books

Every child of Primary school age has phonics or reading books in both English and Vietnamese. The book is matched to ability and is part of a progressive reading scheme, until the child reaches the stage of "free reading" at fluency level.

Children are expected to bring their reading books home every evening as reading at home is an integral part of their homework.

Đọc sách

Mỗi học sinh Tiểu học đều được phát sách luyện âm hoặc truyện đọc bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Sách được lựa chọn phù hợp với trình độ của mỗi em và độ khó sẽ tăng dần cho đến khi học sinh đạt đến trình độ "thành thạo" và có thể đọc lưu loát.

Học sinh mang sách về nhà và đọc mỗi tối, đây được xem như một phần bài tập về nhà.



Library books

Every child in the school can borrow library books, fiction or non-fiction in Vietnamese and English. Books will be checked out and the borrower is responsible for their return in good condition. A replacement charge will be levied on lost or damaged books.

There are weekly library sessions and all children are requested to change their books during these sessions or during break times and after school, if necessary.

Children may, of course, keep the books for a longer period if they so wish by checking them out again on or before the due date.

Sách thư viện

Tất cả học sinh đều có thể mượn sách ở Thư viện; bao gồm truyện và sách khoa học bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Học sinh sẽ mượn và có trách nhiệm trả lại sách trong tình trạng tốt. Nếu sách bị mất hoặc bị hư hỏng, học sinh mượn sách phải trả khoản phí đền bù.

Hàng tuần, mỗi lớp đều có giờ sinh hoạt tại Thư viện. Tất cả học sinh sẽ được yêu cầu đổi sách trong thời gian này hoặc trong giờ nghỉ và sau giờ học.

Học sinh có thể mượn sách trong thời gian lâu hơn nếu muốn bằng cách trả sách đúng hạn hay trước thời hạn để nhân viên thư viện kiểm tra và cho các em mượn lại.

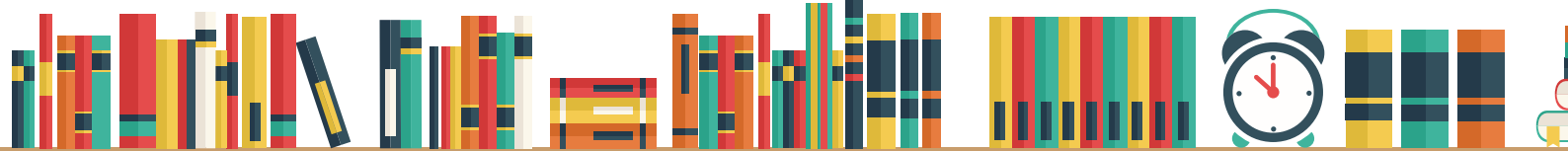
Reading record in the school diary

Each child has a section in their diary to record reading at home. Please write a comment or encourage your child to write a comment about their reading each time they read with an adult or on their own at home.

Nhật ký đọc

Trong Sổ liên lạc, mỗi em đều có một phần ‘Nhật ký đọc’ để ghi lại tiến trình đọc sách ở nhà. Phụ huynh hãy viết nhận xét về cách đọc, trả lời câu hỏi hoặc khuyến khích các em viết nhận xét về sách sau mỗi lần các em tự đọc hay đọc cùng với người lớn.





Reading – how you can help

Year 1 and Year 2

- **Keep** reading sessions short and regular.
- **Build** your child’s confidence by offering lots of praise and encouragement. Rather than pointing out that an answer is wrong, you could say, “You are almost right. Let’s try again together!”
- **Encourage** your child to see how reading can be useful (finding out information, following instructions) and enjoyable (reading a story).
- **Ask** your child questions about the text to be sure that s/he has understood what they have read.
- **Act** as a model for your child. Let your child see you reading for a variety of purposes, including enjoyment. Read your child a bedtime story.

Years 3, 4, 5, 6

At this stage children are developing further reading skills and parent involvement can help them develop these.

- **Keep** reading sessions short and regular.
- **Encourage** him/her to read quietly before going to sleep.
- **Make** sure your child knows the purpose for his/ her reading e.g. finding information, pleasure, skimming for essential elements etc.
- **Encourage** your child to ask for help, but give this help by asking questions rather than telling them the answer.
- **Ask** your child to show you what s/he has read or to give a brief summary of a text.
- **Point out** mistakes briefly and praise what s/he has got right.
- **Let** your child see you read for different purposes.
- **Encourage** your child to keep a reading diary listing the books s/he has read and perhaps making a comment.

Remember fluent reading comes with practice.

Đọc sách – Phụ huynh giúp các em đọc sách như thế nào?

Lớp 1 và lớp 2

- Thời gian đọc ngắn và thường xuyên.
- Tạo sự tự tin cho các em bằng cách dành nhiều lời khen ngợi và khuyến khích. Thay vì nói: “Câu trả lời của con là sai”, Phụ huynh có thể nhận xét: “Con đáp gần đúng rồi. Chúng ta hãy cùng xem lại”
- Khuyến khích các em rằng việc đọc sách rất bổ ích (giúp tìm kiếm thông tin, làm theo hướng dẫn) và thú vị (đọc một truyện ngắn).
- Đặt câu hỏi về tác phẩm để đảm bảo rằng các em hiểu những gì mình đã đọc.
- Làm gương cho các em. Hãy để các em nhìn thấy bố mẹ đọc với nhiều mục đích khác nhau cũng như để thư giãn. Hãy đọc một câu chuyện cho các em nghe trước khi đi ngủ.

Lớp 3, 4, 5, 6

Ở độ tuổi này, học sinh đang phát triển nhiều kỹ năng đọc khác nhau và sự hỗ trợ của Phụ huynh có thể giúp các em phát triển các kỹ năng này.



- Thời gian đọc ngắn và thường xuyên.
- Khuyến khích các em tự đọc thầm trước giờ đi ngủ.
- Đảm bảo rằng các em biết mục đích đọc của mình là gì, ví dụ: tìm kiếm thông tin, giải trí, đọc lướt để tìm thông tin cần thiết.
- Khuyến khích các em đặt câu hỏi nếu cần giúp đỡ. Tuy nhiên, Phụ huynh chỉ nên hỗ trợ bằng cách đặt câu hỏi gợi ý thay vì cho các em biết câu trả lời.
- Yêu cầu các em tóm tắt lại đoạn văn đã đọc.
- Nhanh chóng chỉ ra những sai sót và khen ngợi khi các em đọc và trả lời đúng.
- Tạo điều kiện để các em nhận thấy bố mẹ cũng đọc với nhiều mục đích khác nhau.
- Khuyến khích các em viết vào nhật ký đọc và nhận xét về những tác phẩm đã đọc.

Xin lưu ý rằng việc đọc sách thường xuyên sẽ giúp các em đọc lưu loát hơn.

Spelling – how you can help

Year 1 and Year 2

- Build your child’s confidence by offering lots of praise and encouragement. Rather than simply pointing out their mistakes you could say, “That sounds close. What makes the ‘sh’ sound?”
- Make the exercises into an enjoyable challenge, rather than a chore. Make it into a game e.g. cut the words up into individual letters or letter strings and ask your child to remake the words; write the word with a missing letter or letter string and ask your child to fill in the gap.
- Encourage your child to LOOK at the word and SAY it. COVER it and try to WRITE it. Finally CHECK to see if it is correct.
- Ask your child to write a word down as writing often helps imprint it on your child’s memory.



- Help your child to listen carefully to the pronunciation of a word stressing the beginning, middle and end sounds.

Years 3, 4, 5, 6

- Help him/her to practise the LOOK SAY COVER WRITE CHECK technique. This helps to develop a visual memory.
 - Encourage your child to keep a spelling notebook of words s/he got wrong at school and to learn these using the same technique.
- Help your child recognise letter strings and patterns in words.
- Give him/her access to a dictionary and a thesaurus to check words.
 - Praise your child's efforts and success.

Học từ vựng - Phụ huynh có thể giúp các em như thế nào?

Lớp 1 và lớp 2

- Tạo cho các em sự tự tin bằng cách dành cho các em nhiều lời khen ngợi và động viên. Thay vì chỉ thẳng ra những sai sót của các em, phụ huynh có thể nhận xét: “Con phát âm gần đúng

rồi. Chữ cái nào kết hợp để tạo ra âm ‘sh’ ?”, chẳng hạn.

- Biến những bài tập từ vựng thành hoạt động thú vị bằng cách sáng tạo ra các trò chơi như cắt từ ngữ thành chữ cái hay vần và để các em tìm được từ ban đầu; bỏ trống một vài ký tự khi viết một từ và yêu cầu các em điền vào chỗ trống.
- Khuyến khích các em NHÌN VÀO một từ và ĐỌC TO từ đó. CHE từ đó lại và cố gắng VIẾT lại. Cuối cùng hãy KIỂM TRA xem các em có viết chính xác không.
- Yêu cầu các em viết từ thường xuyên vì tập viết sẽ giúp các em dễ ghi nhớ từ vựng hơn.
- Giúp em nghe thật kỹ cách phát âm của một từ, đặc biệt nhấn mạnh các âm đầu, âm giữa và âm cuối.

Lớp 3, 4, 5, 6

- Hỗ trợ các em thực hành kỹ năng NHÌN ĐỌC NHỚ VIẾT KIỂM TRA. Điều này giúp phát triển khả năng nhớ thông qua hình dạng của từ.
- Khuyến khích các em lập một quyển sổ riêng để ghi lại những từ đã viết sai ở Trường và học những từ đó thông qua kỹ năng trên.
- Giúp các em nhận biết các âm ghép và các vần trong các từ.
- Cho các em tra từ điển hoặc từ điển đồng nghĩa.
- Khen ngợi sự cố gắng và thành quả của các em.





Maths – how you can help

Children’s Maths homework helps them to practise and consolidate their skills and knowledge, develop and extend their techniques and strategies as well as prepare them for their future learning.

Toán học – Phụ huynh có thể giúp các em học Toán như thế nào?

Bài tập về nhà môn Toán giúp các em thực hành và củng cố kỹ năng và kiến thức của mình, phát triển và mở rộng kỹ thuật và khả năng tính toán cũng như chuẩn bị cho quá trình học tập trong tương lai.

Year 1 and Year 2

- Show an interest in what s/he is doing with numbers and participate in puzzles and games.
- Encourage your child to talk about what s/he has been doing and what s/he is going to do next.
- Help him/her to use things around the home to support their mathematical understanding e.g. ordering cups by size, looking for shapes around the house or counting stairs.
- Praise his/her efforts to build up confidence. Rather than simply pointing out that an answer is wrong, you could say, “Can you check your answer using a different method?”
- Play mathematical games using software packages to develop skills.

Years 3, 4, 5, 6

- Show an interest in what s/he is doing.
- Provide him/her with games and software to help practise his/her skills.
- Encourage your child to discuss mathematical strategies for solving problems, helping to clarify the process needed.
- Help your child to learn his/her multiplication tables and

show him/her how to apply these in different situations by asking questions.

- When appropriate, allow the use of a calculator or any other mathematical tool for checking answers.

- Point out the uses for maths in the world around us.

Ask “real life” maths questions e.g. “How much change should I get...?” or “Can we make this recipe for 8 people instead of just 2?”

Lớp 1 và lớp 2

- Biểu lộ sự thích thú trước những gì các em thể hiện với các con số. Cùng các em giải câu đố và chơi các trò chơi toán học.
- Khuyến khích các em giải thích các bước các em đã làm trong bài và hướng giải quyết tiếp theo.
- Hướng dẫn các em sử dụng những vật dụng quanh nhà để hỗ trợ việc tính toán như: sắp xếp ly theo kích cỡ, tìm kiếm các vật dụng theo các hình đã học hoặc đếm bậc cầu thang.
- Khen ngợi nỗ lực của các em để tạo sự tự tin cho các em. Thay vì chỉ ra câu trả lời của con là sai, Phụ huynh có thể nói: “Con có thể kiểm tra đáp án của mình bằng cách sử dụng một phương pháp khác không?”
- Chơi các trò chơi toán học qua phần mềm toán học giúp phát triển kỹ năng.

Lớp 3, 4, 5, 6

- Biểu lộ sự thích thú với những gì các em thể hiện.
- Cung cấp cho các em các trò chơi và phần mềm giúp rèn luyện kỹ năng.
- Khuyến khích các em thảo luận về các phương pháp giải toán, giải thích thêm cho các em về các bước giải toán.
- Giúp các em học thuộc bảng cửu chương và hướng dẫn các em áp dụng bảng cửu chương vào các dạng toán khác nhau bằng cách đặt câu hỏi.
- Nếu cần, cho phép các em sử dụng máy tính hoặc bất kỳ dụng cụ toán học nào để kiểm tra đáp án của mình.
- Chỉ ra những ứng dụng toán học trong cuộc sống hàng ngày.
- Đặt câu hỏi về toán học trong đời sống như “Bố / Mẹ sẽ nhận lại bao nhiêu tiền khi...?” hoặc “Chúng ta có thể điều chỉnh công thức nấu ăn này cho 8 người thay vì 2 được không?”



Communication

The school believes that good communication between parents and school is essential.

Liên lạc

Trường tin rằng việc giữ liên lạc giữa Phụ huynh và Nhà trường là vô cùng quan trọng.

Weekly newsletters and blogs

To keep you informed with the weekly events in school, you will be emailed a link to the BVIS Hub every Friday. **If your email address changes, please inform the office immediately so that this important communication reaches you each week.** Contributions are made by the Headteacher, staff and children.

Thông tin hàng tuần và nhật ký trực tuyến



Để Phụ huynh luôn nắm bắt được thông tin về những sự kiện diễn ra trong tuần tại Trường, Nhà trường sẽ gửi link đến cổng thông tin (Hub) cho Phụ huynh vào mỗi thứ Sáu. **Nếu Phụ huynh thay đổi địa chỉ email, xin vui lòng thông báo ngay cho văn phòng để đảm bảo nguồn thông tin quan trọng này có thể đến tay Quý vị mỗi tuần.** Các bản tin được Hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên và học sinh chấp bút.

Year group blogs

Weekly class information providing details about the children's present and future learning will be made available to you on the year group blog along with news and photos.

Trang blog của các khối lớp

Hàng tuần, giáo viên chủ nhiệm sẽ cung cấp cho Phụ huynh thông tin chi tiết về tình hình học tập hiện tại và sắp tới của con em mình trên trang blog của từng lớp cùng với hình ảnh và thông tin.

School diary

To enable regular communication between you and the

teachers, each child has a Home/School Communication Book which should be taken home and brought to school every day. Comments by the teachers or information from parents may be written in this book.

Please do not expect teachers to write at length on a daily basis.

A copy of your child's timetable is provided showing specialist lessons when your child will require additional equipment to be brought into school, e.g. PE kit, swimming costume.

Sổ liên lạc

Để phục vụ cho việc liên lạc thường xuyên giữa Phụ huynh và giáo viên, mỗi học sinh đều được phát một quyển Sổ liên lạc giữa Nhà trường và gia đình. Học sinh phải mang sổ đến Trường và về nhà mỗi ngày. Giáo viên và Phụ huynh có thể sử dụng quyển Sổ liên lạc này để thông báo hoặc ghi nhận xét về học sinh.

Vui lòng lưu ý giáo viên chỉ viết nhận xét ngắn gọn trong Sổ liên lạc hàng ngày.

Đính kèm trong Sổ một bản sao thời khóa biểu để giúp các em chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho một số bộ môn như Thể dục, bơi.

Kaleidoscope

Full colour magazines report on events and achievements as well as keep parents informed of whole school developments.

Tạp chí nhà trường

Tạp chí màu cung cấp thông tin về các sự kiện và thành tích của cộng đồng Trường cũng như cập nhật cho phụ huynh về hướng phát triển của Trường.

School 'Year Book'

This will be sent home at the end of term 3 and will provide a colourful souvenir of the year.

Kỷ yếu

Cuốn kỷ yếu ghi lại những khoảnh khắc đặc biệt trong năm học và sẽ được gửi về cho gia đình vào cuối Học kỳ 3.





Reports and Parent-Teacher Meetings

You will receive two written reports each year:

End of term 1 – An interim report detailing effort and achievement for that term and identifying ways in which you can help your child’s future learning.

End of term 3 – A full written report.

Two parent – teacher meetings will take place, one in term 1 and the other towards the end of Term 2.

You may, of course, request additional meetings with the teachers, Headteacher or the Principal at any time by prior arrangement with the school office.

Báo cáo học tập và họp Phụ huynh

Mỗi năm học, nhà trường sẽ gửi tới Phụ huynh hai báo cáo học tập của các em:

Cuối Học kỳ 1 – Báo cáo học tập giữa kỳ bao gồm đánh giá về nỗ lực và kết quả học tập của học kỳ 1, đồng thời cũng xác định phương thức gia đình có thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian sắp tới.

Cuối Học kỳ 3 – Báo cáo học tập cả năm.

Cuộc họp Phụ huynh đầu tiên được tổ chức vào học kỳ 1, cuộc họp thứ 2 được thực hiện gần cuối học kỳ 2.

Ngoài ra, Phụ huynh có thể hẹn gặp với Giáo viên, Trưởng khối hay Hiệu trưởng vào bất cứ thời gian nào thông qua việc đặt lịch hẹn trước với văn phòng Trường.

Questions, concerns or complaints

The first point of contact for any parent who needs more information is your child’s class teachers. If they cannot resolve the problem for you, then please contact the Key Stage Coordinator or the Headteacher who will endeavour to solve any issues that you have.

Câu hỏi, mối bận tâm hoặc khiếu nại

Quý phụ huynh có thể liên hệ trực tiếp với giáo viên chủ nhiệm của học sinh khi cần biết thêm thông tin. Nếu các giáo viên không thể giải quyết vấn đề cho Quý vị, xin vui lòng liên hệ với Điều Phối của các khối lớp hoặc Trưởng khối Tiểu học để được hỗ trợ giải quyết mọi vấn đề.

Learning at the Primary School

At BVIS we are global citizens learning together. The school places an emphasis on the individual’s responsibility to the school and wider community in Vietnam.

In addition, all children are involved in special events and celebrations throughout the year to develop their personal learning and international awareness. Some of these events include:

- Moon Festival
- Tet celebrations
- Community projects focusing upon identified local areas of need
- Productions
- Special themed days / weeks e.g. Eco-Week. and much, much more.

Học tập tại cấp Tiểu học

Trường BVIS là môi trường nơi các công dân toàn cầu cùng học tập và phát triển. Nhà trường đặc biệt chú trọng trách nhiệm của mỗi cá nhân với Nhà trường và cộng đồng xung quanh.

Bên cạnh đó, tất cả học sinh được tạo điều kiện tham gia nhiều sự kiện đặc biệt và các buổi lễ trong suốt năm học để mở rộng kiến thức và nhận thức quốc tế. Những sự kiện trên bao gồm:

- Tết Trung thu
- Tết Nguyên Đán
- Các hoạt động vì lợi ích cộng đồng
- Hoạt động gây quỹ từ thiện
- Những ngày/tuần lễ mang chủ đề đặc biệt như Tuần lễ Sách, và nhiều sự kiện sôi nổi khác.



Our expectations

Both the school and the individual have expectations of each other:

- Students have the right to expect that the school is safe, secure and friendly. It is the school's responsibility to provide this.
- The school expects students to behave in a way that will contribute to a happy environment and will discourage the kind of behaviour that undermines this.
- Children will respect the feelings, needs and rights of others and will receive the same in return.
- Children wear the correct uniform and should take pride in their appearance.

Kỳ vọng của Nhà trường

Cả Nhà trường và học sinh đều có những kỳ vọng đối với nhau:

- Học sinh có quyền kỳ vọng Nhà trường là nơi an toàn và thân thiện. Nhà trường có trách nhiệm đảm bảo một môi trường an toàn và thân thiện cho mỗi học sinh.
- Nhà trường kỳ vọng học sinh có cách cư xử phù hợp, góp phần xây dựng một môi trường thân thiện và sẽ nghiêm khắc xử lý những hành vi vi phạm điều này.
- Học sinh phải tôn trọng cảm xúc, nhu cầu và quyền lợi của các học sinh khác và ngược lại, các em cũng sẽ nhận được sự tôn trọng.
- Học sinh phải mặc đúng đồng phục và tự hào về đồng phục của mình.

Discipline

The school has a Positive Behaviour Policy which all staff implements and students follow.

Appropriate behaviour is encouraged through positive reinforcement of good behaviour. Class Circle Time is used to discuss problems and decide strategies to deal with these.

If a child constantly behaves inappropriately then parents are asked to be involved in a behaviour modification programme, involving co-operation between home and school with the possible involvement of the Learning Support department.

The school assembly is used as a vehicle to reinforce moral values and the school's fundamental aims through stories, plays and songs and to celebrate individual and group achievements.

Kỷ luật

Nhà trường có Quy định về Cách ứng xử Tích cực áp dụng cho tất cả nhân viên và học sinh Trường.

Cách cư xử đúng đắn được khuyến khích qua việc động viên, khuyến khích những hành vi tốt. Các vấn đề khúc mắc sẽ được đưa ra thảo luận và tìm cách giải quyết ở các giờ Sinh hoạt lớp. Nếu học sinh tiếp tục cư xử không đúng với quy định thì Nhà trường sẽ yêu cầu Phụ huynh tham gia vào chương trình thay đổi cách cư xử cho con mình. Việc này cần đến sự hợp tác giữa gia đình, Nhà trường và có thể cần sự tham gia của phòng Hỗ trợ Học tập.

Các buổi sinh hoạt toàn khối là cơ hội để Nhà trường đề cao các giá trị đạo đức thông qua các câu chuyện, vở kịch và bài hát cũng như tuyên dương thành tích cá nhân và nhóm.

Rewards

A child from each class will be awarded the class 'Star of the Week' certificate. This certificate will be given as a reward for extra effort, consideration for others or any other achievements and will be awarded at an assembly each week. Sometimes Certificates of Excellence are also given to children who demonstrate excellence as an example to other children.

Khen thưởng

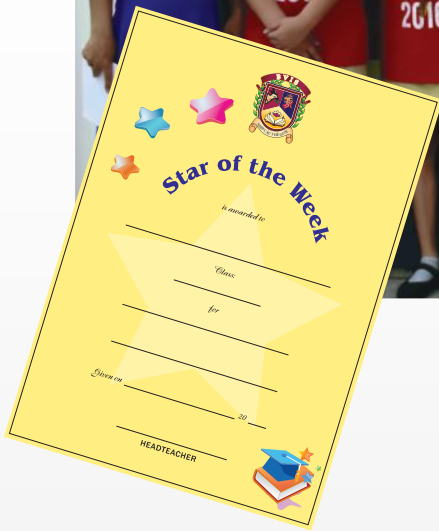
Hàng tuần, một học sinh ở mỗi lớp sẽ được bầu chọn và trao giấy khen "Ngôi sao của Tuần". Giấy khen này là phần thưởng dành cho học sinh có nhiều cố gắng hay đạt được thành tích xuất sắc và học sinh sẽ được tuyên dương tại buổi sinh hoạt toàn khối. Giấy chứng nhận Thành tích Xuất sắc cũng được trao cho các học sinh có biểu hiện xuất sắc và là tấm gương cho các em khác.

Houses

It is traditional in many British International Schools to operate a 'house system'.

This is a friendly competition between children and staff and involves children from all the year groups working together to accumulate points for their house.

Primary UKMT Championship



A house shield is presented at the end of each term to the house with the most points.

All children are assigned to one of four houses. The four houses are named Hanoi (red), Saigon (blue), Hue (yellow) and Dalat (green). (Siblings are not necessarily allocated the same houses).

Points can be awarded for any aspect of school life e.g. good behaviour, effort, initiative, good work. The accumulated number of points is totalled each week and forms part of a weekly assembly.

Các Đội

Các trường Quốc tế Anh thường có truyền thống vận hành theo “hệ thống đội nhà”.

Đây là một cuộc cạnh tranh tích cực giữa học sinh và đội ngũ giáo viên ở tất cả các cấp lớp để tích lũy điểm cho đội nhà của mình.

Cuối mỗi học kỳ, Khiên Đội sẽ được trao cho đội có nhiều điểm nhất.

Tất cả học sinh được chia vào một trong bốn đội: Hà Nội (màu đỏ), Sài Gòn (màu xanh dương), Huế (màu vàng) và Đà Lạt (màu xanh lá cây). (Anh chị em trong cùng một gia đình không nhất thiết phải được phân bổ vào cùng một đội).

Các đội có thể ghi điểm cho mọi hoạt động ở Trường, ví dụ: khi các em thể hiện hành vi, nỗ lực, sự chủ động và đạt thành tích tốt. Mỗi tuần, Nhà trường sẽ tổng kết và công bố điểm của mỗi đội trong buổi sinh hoạt toàn khối.





The British Vietnamese International School

44-46 St. 1, Binh Hung Wd., Binh Chanh Dist., HCMC
Tel: (08) 3758 0709/17 | Email: bvis@bvisvietnam.com

www.bvisvietnam.com